

*Kìa,  
Đường Thánh  
Hoàn-Toàn !*

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC  
Christian Library



**TÂN-SĨ A.B. SIMPSON**

## QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI LIỆU SỐ TẠI TRANG WEB THUVIENCODOC.ORG

1/ Tài liệu số được lưu trữ và cung cấp tại website *thuviencodoc.org* do Thư Viện Cơ Đốc quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ.

Quy trình số hóa và sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc luôn tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ.

2/ Tài liệu số truy cập từ website *thuviencodoc.org* gồm phần lớn là những tài liệu được số hóa từ các đầu sách sẵn có trong Thư Viện Cơ Đốc (*từ nguồn tự bổ sung, từ nguồn cho, tặng của các tác giả, Bạn đọc khắp nơi*) và từ nguồn do Thư Viện Cơ Đốc sưu tầm.

- Việc tái sử dụng phi thương mại các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* với mục đích đọc hiểu, học tập hoặc sử dụng để nghiên cứu khoa học là miễn phí. Bạn đọc được tự do sử dụng và phải tự chịu trách nhiệm pháp lý trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam khi thực hiện các công việc liên quan về sở hữu trí tuệ. Việc trích dẫn các nội dung trong các tài liệu số này, cần ghi rõ nguồn trích dẫn từ '*thuviencodoc.org*'.

- Việc tái sử dụng với mục đích thương mại đối với bất kỳ một phần trong mỗi tài liệu, một phần hoặc toàn bộ tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* phải được sự đồng ý bằng văn bản chính thức của người có thẩm quyền của Thư Viện Cơ Đốc. Thư Viện Cơ Đốc không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào của bên thứ ba có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào đến các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org*.

3/ Điều kiện để sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc là tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp tái sử dụng thương mại hoặc phi thương mại tại một quốc gia khác, cần tuân thủ theo luật pháp về sở hữu trí tuệ của quốc gia đó.

4/ Người sử dụng tài liệu số cam kết tuân thủ các điều kiện sử dụng trên, cũng như tuân thủ theo pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp không tuân thủ, phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về vi phạm của mình.

*Kìa,  
Đường Thánh  
Hoàn-Toàn !*

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC  
Christian Library



**TÂN-SĨ A.B. SIMPSON**

KÌA, ĐƯỜNG THÁNH  
HOÀN - TOÀN !

TRƯỚC - GIẢ

Mục-sư Tăn-sĩ A. B. SIMPSON

NHÀ IN TIN - LÀNH  
SAIGON  
1958

## LỜI TỰA

SÁCH này vốn bằng Anh-ngữ, rồi dịch ra tiếng Pháp, nay chúng tôi lựa theo hai bản, dịch hiển các độc-giả, là con-cái Chúa ở Việt-nam. Đó là một lợi-khí đã giúp hàng ngàn người thấy bí-quyết đắ-thắng trong bốn-phận hàng ngày, giục lòng họ mạnh-mẽ xông vào mặt trận đứctin; vì biết cuộc chiến-trận đó là của Chúa, « Đấng mà Đức Chúa Trời đã làm nên sự khôn-ngoan, sự công-bình, sự nên-thánh, và sự cứu-chuộc cho chúng ta ». Vậy, mong sách này sẽ có công-dụng như bản Pháp, Anh, và ai nấy lấy lòng soi-sáng bởi cầu-nguyện đến nỗi dễ cảm mà hiểu-biết, hầu cho lãnh được « Lễ màu-nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát-lộ,... nghĩa là Đấng Christ ở trong anh em, là sự trông-cậy về vinh-hiển ». Vì đời này đầy-dẫy bởi-rối khốn-cực, thiệt rất cần biết Đức Chúa Trời, và được yên-tĩnh toàn-vẹn nơi sâu-nhiệm hơn hết của lòng mình bởi sự hiện-diện thân-mật của Đấng Christ.

Tấn-sĩ *A. B. Simpson*, trước-giả sách này, là người khiêm-nhường, chánh-trực và hiền-từ, làm gương sống cho các lễ thật mà ông dạy-dỗ tinh-tuờng. Trước bởi ông bà thân-sinh ở thôn-trang xứ *Gia-nã-đại* có lòng tin-kính, sau bởi trường cao-đẳng *Knox* ở thành *Toronto*, ông thông-biết đầy-trọn giáo-lý Hội-Thánh. Năm 1865, ông được phong-chức, và trải mười sáu năm làm Mục-sư ba nhà-thờ trong các thành-phố lớn. Lần lần ông biết chức-vụ đời mình, thấy rõ nếu muốn vâng theo tiếng Chúa kêu-gọi, thì buộc phải

biệt mình riêng ra, kiếm thẻ khác hầu việc Chúa. Ông liền lia Hội mình, dầu phải từ-bỏ lương cao bổng hậu. Thiệt là một con thú-thách đức-tin, vì ông ở thành-phố lớn, không người giúp, thiếu tiền tiêu, lại phải gánh một gia-đình đông-đúc.

Lần ông nhóm-họp thứ nhứt, chỉ có bảy người, song từ bước đầu nhỏ-mọn đó đã lập được Hội « *Christian and Missionary Alliance* », có mục-đích cứ tấn-tối trong các xứ chưa có hội giảng Tin-lành. Về sau, công-việc đó kết-quả may-mắn lạ-lùng. Hiện nay có hơn năm trăm nhà Truyền-giáo đi giảng Tin-Lành trong hai mươi nước có đạo đa-thần. Số thu đồng-niên của Hội đó hơn ba triệu Mỹ-kim, phần nhiều là tiền dâng của người nghèo vật-chất, song giàu mọi sự của Đức Chúa Trời, tức giàu lòng yêu-thương và tinh-thần hy-sinh để mở rộng nước Đức Chúa Trời trên trái đất.

Ngày 29 tháng 10 năm 1919, ông từ-bỏ nỗi khó-khăn, cuộc chiến-đấu đời này, bước vào cuộc bình-an yên-nghỉ trên trời. Tại đó, trong sự hiện-diện vinh-hiến của Chúa, ông đợi ngày sống lại và phần thưởng của công-việc trung-tín mình. Nguyện tâm-thần độc-giả cũng giống như ông, và nguyện chúng ta đang sống đời này, cũng bỏ mình như thế, yêu người như thế, mến Chúa như thế, « cho đến khi Ngài trở lại ».

NHÀ IN TIN-LÀNH VIỆT-NAM

Tháng tư 1930

## LỜI TỰA

(LẦN TÁI-BẢN THỨ NHẤT)

Tác-giả cuốn «*Kìa, đường thánh hoàn-toàn*» là Mục-sư, Tăn-sĩ A. B. Simpson. Ông là người sáng-lập ra Hội Truyền-giáo Liên-hiệp (The Christian and Missionary Alliance), Hội Truyền-giáo đã lập ra Hội-thánh Tin-lành Việt-nam.

Tăn-sĩ A. B. Simpson thật là một người «*đầy đức-tin và Thánh-Linh*». Đang khi ông là Mục-sư tại Hội-thánh Trường-lão rất lớn ở thành-phố Nữu-ước thì Chúa kêu-gọi ông khởi-sự một công-việc mới: giảng Tin-lành cách rộng-rãi hơn tại quốc-nội và ra khắp nơi hải-ngoại, nhất là «*tại những nơi nào danh Đấng Christ chưa được truyền đến*». Ông không «*bàn với thịt và huyết*», quyết vâng tiếng Chúa, cùng với một số bạn-hữu gồm bảy người, thuộc các giáo-phái Tin-lành khác nhau, nhưng đồng một tâm-chí «*đem Tin-lành cho mọi người*», mà lập ra Hội Liên-hiệp. Cho đến nay Hội Truyền-giáo Liên-hiệp đã sai ra ngoại-quốc 826 Giáo-sĩ, ở tại 22 khu-vực trên 3 châu: Á, Mỹ, Phi; giữa 151 thứ tiếng nói với thổ-ngữ khác nhau. Tổng-số dân trên những khu-vực này chừng 65.000.000 người, trong số này đã có chừng 100.000 người chịu báp-têm, gồm gần 3.000 Mục-sư và Truyền-đạo thuộc các quốc-gia, bộ-lạc, với gần 4.000 nhà thờ hay nhà giảng Tin-lành. Tổng-số chi thu hằng năm cho công-việc truyền-giáo này,

hiện nay lên đến 3.000.000 (ba triệu) Mỹ-kim; số tiền này đều do các con-cái Chúa tại Mỹ lạc-hiến cho Chúa.

A. B. Simpson thật đã biết vàng trọng sứ-mạng chót của Cứu-Chúa : « Hãy đi khắp thế-gian, rao-giảng Tin-lành cho muôn dân ». Ông rất xứng với danh là « nhà lãnh-đạo » công-cuộc truyền-giáo vào cuối thế-kỷ thứ XIX và đầu thế-kỷ thứ XX này. Để hoàn-thành sứ-mệnh mà Chúa đã giao, ông đã lo-lắng rất nhiều đến việc « dạy họ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi ». Ông là một người học-thức uyên-thâm, từng-trải thuộc-linh sâu rộng, có tài hùng-biện lôi-cuốn thính-giả. Trong thời của ông, nhiều tín-đồ thuộc nhiều giáo-phái Tin-lành khác nhau rất hâm-mộ sự giảng-dạy của ông, đều sẵn-sàng ủng-hộ công-việc của ông mỗi khi ông kêu-gọi họ.

Vào năm 1882 A. B. Simpson khởi mở lớp dạy Kinh-thánh tại Nữu-ước, mục-đích huấn-luyện những thanh-niên một tinh-thần truyền-giáo, xây-dựng trong họ một đức-tin vững-chắc trên Lời của Đức Chúa Trời. Lớp học này sau đó khai-sanh ra trường Thần-đạo ở Nyack, một trường Thần-đạo cờ nhất tại nước Mỹ. Ngoài việc dạy, ông còn trước-tác rất nhiều sách, nhất là các sách giải-nghĩa Kinh-thánh, cùng là viết báo, nên danh tiếng của ông đã được vang-dội khắp trong nước và cả trên trường quốc-tế.

Cuốn « Kìa, đường thánh hoàn-toàn » của A. B. Simpson là cuốn sách thứ nhất được dịch ra tiếng Việt, do Nhà in Tin-lành ở Hà-nội xuất-bản vào năm 1930. Từ sau trận đại-chiến thứ hai, rất nhiều sách của A. B. Simpson trước-tác đã được dịch ra tiếng Việt, nhưng chưa in thành sách, chỉ in bằng máy quây tay. Công-việc này do bà Giáo-sĩ D. I. Jeffrey chủ-trương. Chúng tôi mong rằng những sách ấy sớm được ấn-hành.

Trải bao năm cuốn « Kìa, đường thánh hoàn-toàn » đã đem lại cho các con-cái và tôi-tớ của Chúa rất nhiều phước-hạnh thuộc-linh. Nhận rõ giá-trị ấy, Ban Soạn-Duyệt Thư-Tịch đã yêu-cầu Nhà in Tin-lành ở Saigon cho tái-bản. Vì nhu-cầu cấp-thiết, nên lần tái-bản này không kịp sửa lại những chỗ sơ-suất. Vậy, mong quý-vị độc-giả lượng-thứ cho khi thấy ít nhiều từ-liệu hơi xưa, cách hành-văn còn có chỗ hơi thiếu tính-chất Việt-văn. Nếu quý bạn thấy có chỗ nào cần sửa lại trong bản này, xin vui lòng viết thư cho chúng tôi biết, chúng tôi rất cảm-ơn. Chúng tôi rất hoan-ngheh những ý-kiến xây-dựng tốt-đẹp của tất cả các bạn độc-giả có thiện-chí trong công-việc của nhà Chúa.

Đà-nẵng, ngày 27 tháng 5 năm 1958.

BAN SOẠN-DUYỆT THƯ-TỊCH

Cần tái - tự

## MỤC - LỤC

~~~~~

| CHƯƠNG                               | TRANG |
|--------------------------------------|-------|
| I KÌA, ĐƯỜNG THÁNH HOÀN-TOÀN I . . . | 9     |
| II MỘT TÂM-THẦN NÊN THÁNH . . . . .  | 23    |
| III MỘT LINH-HỒN NÊN THÁNH . . . . . | 39    |
| IV MỘT THÂN-THÈ NÊN THÁNH . . . . .  | 55    |
| V ĐƯỢC GIỮ VỆN KHÔNG CHỖ TRÁCH . . . | 70    |

## CHƯƠNG THỨ NHỨT

### KÌA, ĐƯỜNG THÁNH HOÀN-TOÀN !

\* *Nguyên xin chính Đức Chúa Trời bình-an khiến anh em nên thánh trọn- vẹn, và nguyên xin tâm-thần, linh-hồn, và thân-thể của anh em đều được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jêsus-Christ chúng ta đến ! Đấng đã gọi anh em là thành-tín, chính Ngài sẽ làm việc đó .\**

*I Tê-sa-lô-ni-ca 5 : 23, 24*

**C**Á C.H cư-xử thánh-khiết của đời sống tín-đồ mà người ta lấy làm quan - trọng nhứt là một dấu-hiệu đời nay chỉ về Đức Chúa Jêsus tái-lâm. Hễ ai để lòng suy-xét, chắc nhận-biết trong hai mươi lăm năm cuối thế-kỷ trước, tín-đồ chú-trọng về sự nên thánh và sự Chúa sẽ trở lại trước thời-đại ngàn năm bình-an. Người ta càng phân-đối và ghen-ghét bao nhiêu, thì càng chứng rõ hai điều đó cảm-động trí-khôn người đời và lòng Hội-thánh Đức Chúa Trời bấy nhiêu. Nhiều lần chỉ coi cái phong-kỳ<sup>1</sup> mà biết được sức gió ; gió thổi càng mạnh, phong-kỳ lại càng quay về chánh-hướng. Cũng một thể ấy, những luồng gió trái-ngịch đó chỉ tỏ rõ hơn rằng con-cái Đức Chúa Trời, là người cảm biết có một thời-kỳ khó-khăn trong đời này sắp xảy đến, bèn lấy làm hữ-u-ích mà nòn-nả kiểm

(1) Phong-kỳ (girouette) như hình con gà, hoặc tên cung, làm bằng sắt dè trên cái trụ, rồi đặt trên nóc nhà mà định hướng gió.

thể đạt tới một địa-vị thiêng-liêng trong Chúa cao-thượng và sâu-nhiệm hơn.

Trong khúc Kinh-thánh kia, hai lẽ thật đó liên-hiệp với nhau : Lẽ thứ nhất dọn đường cho lẽ thứ nhì, lẽ thứ nhì bổ-khuyết cho lẽ thứ nhất. Ta nên nhờ cầu-nguyện, kê-cứu mà chuyên-tâm suy-xét khúc Kinh-thánh này dạy rõ lẽ đạo nên thánh. Lại nữa, nguyện Đức Thánh-Linh dắt-dẫn, khiến tư-tưởng, tâm-thần ta nên thánh, đến nỗi thấy được và hiểu rõ mọi điều trong ánh sáng Ngài, hầu cho khi ân-diễn lạ-lùng của Đấng Christ và vẻ đẹp từ trời của sự nên thánh được bày ra, thì những ý ta chống-ngịch đều tiêu-diệt cả.

## I. ĐẲNG LÀM NÊN THÁNH

### « Đức Chúa Trời bình-an »

1. — Danh này tỏ ra nếu chưa hòa-thuận với Đức Chúa Trời và chưa học-biết Ngài là Đức Chúa Trời bình-an, thì luống-công mà tìm sự nên thánh. Sự xưng công-bình bởi đức-tin, — tức sự xưng công-bình bởi Đức Chúa Trời bình-an, khi đã tin chắc và tiếp-nhận, thì không hồ-nghĩ sợ-hãi nữa, — ấy là nền-tảng cốt-yếu của sự từng-trải nên thánh cách chọn-thật vững-vàng.

Hỡi anh em yêu-dấu, có phải đó là nguyên-nhơn ẩn-bí xúi anh em không thể đạt tới địa-vị cao-trọng của đời sống tín-đồ mà lòng mình hằng ước-ao khao-khát ? « Nếu các nền bị phá đổ, người công-bình sẽ làm sao ? »<sup>1</sup> Trong đền-thờ của đời sống thiêng-liêng anh em, có chỗ nào gạch rơi đá lở, có nơi khó-khăn nơi nền không ? Có cần lập lại cái nền bền-vững của đức-tin bằng lời đơn-sơ chọn-thật của Đấng Christ và bằng công-lao cứu-chuộc trọn-vẹn

(1) Thi-thiên 11 : 3.

không ? Nếu thật như vậy, hãy làm ngay, chớ trì-hoãn ! Không cần phải cảm-biết, phải hỏi-han, song anh em hãy lấy đức-tin đầy-đủ mà tiếp-nhận những lời hứa rất chơn-chánh, như : « Ai tin Con, thì được sự sống đời đời » ;<sup>1</sup> và « Kẻ đến cùng ta, thì ta không bỏ ra ngoài đâu ».<sup>2</sup> Hãy đứng vững trên Hòn đá các thời-đại và khởi-công xây-cắt đền-thờ thánh-khiết.

2. — Câu « Đức Chúa Trời bình-an » cũng tỏ sự nên thánh là đường dẫn đến bình-an thâm-thúy hơn, tức « Sự bình-an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu-biết ».<sup>3</sup> Bởi xưng công-bình, được hòa-thuận với Đức Chúa Trời ; bởi nên thánh, được sự bình-an của Ngài. Duyên-cớ ta bởi-rối, ấy là tội-lỗi. « Song những kẻ ác giống như biển đương động, không yên-lặng được.... Đức Chúa Trời ta đã phán : Những kẻ gian-ác chẳng hưởng sự bình-an ».<sup>4</sup> Trái lại, « Phàm kẻ nào yêu-mến luật-pháp Chúa được bình-yên lớn ; chẳng có sự gì gây cho họ sa-ngã ».<sup>5</sup> Ta cũng thấy Chúa than-thở vì dân Ngài bội-ngịch : « Than ôi ! Ước gì người đã để ý đến các điều-răn ta ! thì sự bình-an người như sông, và sự công-bình người như sóng biển ».<sup>6</sup> Nhờ sự nên thánh, linh-hồn ta hòa-hiệp với các luật-pháp cai-trị nó và với Đức Chúa Trời. Ngoài sự nên thánh, chẳng có cách nào khác để được bình-an. Vả, sự nên thánh cũng đem chính Đức Chúa Trời bình-an ngự luôn nơi tâm-thần ta, còn bình-an đó chẳng khác yên-tĩnh đến từ sự êm-đềm vĩnh-viễn của chính Ngài vậy.

3. — Song ý-nghĩa sâu-xa hơn hết của khúc Kinh-thánh này là chính Đức Chúa Trời làm công-việc nên thánh. Nếu dịch đúng từng chữ, thì câu ấy như vậy :

(1) Giăng 3 : 36. (2) Giăng 6 : 37. (3) Phi-líp 4 : 7. (4) Ê-sai 57 : 20, 21, (5) Thi-thiên 119 : 165. (6) Ê-sai 48 : 18.

« Nguyên Đức Chúa Trời của sự bình-an, chính Ngài khiến anh em nên thánh trọn- vẹn ». Ấy tỏ rõ rằng Đấng khiến ta nên thánh, chính là Đức Chúa Trời, ngoài Ngài, chẳng có Đấng nào khác. Sự nên thánh chẳng phải là công- việc, hoặc phương-pháp, hoặc sự cố-gắng của loài người, bèn là quyền-phép Đức Chúa Trời; là ân-tứ và bông-trái Đức Thánh-Linh, ân-điển Đức Chúa Jê-sus-Christ, công-nghiệp sấm-săn cho kẻ nào muốn được thừa-hưởng, hết châu quý-giá, chẳng được bởi việc làm, nhưng bởi đức-tin. Nên thánh là sự thánh-khiết của Đức Chúa Trời, chớ chẳng phải tự mình sửa nết mà làm nên trọn- vẹn được. Nên thánh là sự sống và trong-sạch của Đức Chúa Trời không trước không sau, thánh-khiết trọn- vẹn, được lưu ra trong ta, hầu cho sự toàn- vẹn và ý-chỉ của chính Ngài được làm nên trong ta. Bước đường thánh-khiết thiên-thượng dễ-dàng dường bao, tự-nhiên dường-bao, vui-vẻ dường bao ! Ấy thật là « con đường rộng-rãi », chớ chẳng phải con đường chật-hẹp, luống-công, vô-ích của sự ép xác khổ-tu. Một vài thành-phố lớn như *Nữ-uớc* và *Ba-lê* có đường xe lửa bắc qua đường cái, cao bằng nóc nhà; này, con đường nên thánh cũng có thể ví như các đoàn xe lửa mở máy thật mau chạy trên đầu khách bộ-hành đương đi leo-đèo trên bờ hè, mà thật ra họ có thể được đem lên trên đường xe lửa, tức đường cao của Đức Chúa Trời, để Ngài dẫn - dắt cho mãi. Cũng có thể ví sự nên thánh như cái thang máy rất lớn của Đức Chúa Trời đem ta lên các phòng cao-sang trong lâu-dài Ngài, chẳng hề mỗi-một, đang khi kẻ khác nhọc - nhàn leo những bậc thang quanh - co khuất-khúc mà phải mỗi sức giữa đường. Lại cũng ví như ngọn nước thủy-triều nâng chiếc tàu mắc nghẽn vượt khỏi chỗ cạn, thật rất êm-ái dễ - dàng, chẳng chút hao công tổn sức; còn như trước kia, nào thủy - thủ, nào máy trục, trở tài gắng sức, mà vẫn luống - công, song nay chỉ nhờ dòng nước nâng cao, bèn thoát khỏi nơi khô-cạn. Vả, nên thánh

cũng ví như luật-lệ hấp-lực bởi sức nóng của ánh mặt trời nâng hòn núi to-lớn bằng nước đá ở giữa biển mà muôn ngàn người hiệp sức, không lay-chuyển được chút nào, thế mà khi mặt trời mọc, khiến núi đó tan, bốc lên thành đám mây rực-rỡ lơ-lửng ở trên tầng trời xanh biếc. Dễ-dàng biết bao ! Mạnh-mẽ biết bao ! Cao-cả biết bao ! Hỡi anh em yêu-dấu, đã biết con đường thiên-thượng của sự nên thánh chưa ? Nếu đã biết rồi, thì chắc anh em phải nức lòng cảm ơn Chúa và có tiếng hồi-thanh vang các lễ thật này ra trong khi mới đọc đây. Nếu chưa, thì có nên chậm hiểu con đường này, và chính lúc bây giờ có nên dùng câu gốc trên kia mà nài-xin Đức Chúa Trời bình-an khiến anh em nên thánh trọn-vẹn không ?

## II. Ý-NGHĨA NÊN THÁNH

Chữ « nên thánh » là nghĩa thế nào ? Muốn hiểu rõ nghĩa thật chữ này, có một cách tốt hơn hết, là tìm xem chữ ấy được dùng theo ý - nghĩa gì ở trong Kinh - thánh. Trong Cựu-ước có chỉ rõ ba nghĩa rất minh-bạch và làm cho người ta phải chú-ý lắm.

1.— Nên thánh nghĩa là « biệt riêng ra ». Các lễ-nghi thờ-phượng đều có ý-nghĩa đó. Cõi như Sáng-thể Ký đoạn một, trong công-cuộc tạo-hóa, ta nhận kỹ được mặt thiết-yếu của sự nên thánh. Bởi Đức Chúa Trời muốn từ vũ-trụ hỗn-độn lộ ra thứ-tự, sự sáng và kỷ-luật của muôn vật, nên trước hết Ngài phân - rẽ ra, mà làm nên một khoảng-không ở giữa cõi tối-tăm và nơi sáng-láng, ở giữa đất và trời. Ngài không hủy-phá sự tối-tăm, song phân-rẽ nó ra với sự sáng ; lại phân-rẽ nước dưới biển với khí trên trời.

Cũng vậy, trong cõi thiêng - liêng ta thấy Chúa biệt riêng dân Ngài từ buổi đầu-tiên. Ngài phân-rẽ gia-quyển Sét với dòng-giống Ca-in buồng-tường xa-xỉ, Nô-ê và gia-

Trong đời nay Ngài sửa-soạn ta, hầu cho thân-thể hay hư-nát này biến-hóa mà mặc lấy thân-thể không hay hư-nát, thân-thể hay chết này mặc lấy thân-thể không hay chết. Vì A-đam thứ nhứt từ đất mà ra, dầu trước khi sa-ngā cũng vẫn thuộc về đất, không bằng A-đam thứ nhì là Đấng đã trở nên thần-linh sống và đã làm ta giống Ngài.

Hỡi anh em yêu-dấu, làm thế nào để thực-hành lẽ đạo này? Ấy là : nếu Đức Chúa Trời càng tỏ cho anh em biết chính mình mình là thể nào, và mọi sự thuộc về bổn-tánh tội-lỗi ra làm sao, thì anh em càng phải hết lòng ưng-thuận, nhứt-định trao tánh ấy cho Đức Chúa Trời, để Ngài buông-tha anh em khỏi quyền-phép tội-lỗi cách trọn- vẹn ; từ đó trở đi, bất-luận phương-diện nào mặc dầu, phải coi bổn-tánh tội-lỗi như đã giao cho Đức Chúa Trời, như không có quyền chi trên mình, như chẳng còn thuộc về mình nữa. Vả, về sau, khi Chúa tỏ cho anh em thấy những điều không thể kể là tội-lỗi, song chẳng thuộc về sự sống hoặc ý thánh Ngài, thì anh em khá bằng lòng phân-rẽ ra mà giao-phó cho Chúa đóng đinh vào thập-tự-giá, và khiến anh em được sanh-dưỡng trong đời thiêng-liêng mới của sự sống lại. Vậy mình sẽ được thoát khỏi cơn chiến-trận kịch-liệt với tội-lỗi và cuộc tranh-đấu vô-cùng với người cũ ; chính anh em phải nộp A-ga cho Đức Chúa Trời để Ngài xử-tử, lại phải vui lòng để Ngài tuyệt-diệt nó và phá mãi mọi dấu-tích của A-ma-léc. Hỡi anh em yêu-dấu, đã biệt mình riêng ra để Đức Chúa Trời làm cho nên thánh chưa? Chính anh em phải phó mình cho Chúa, vì Ngài chẳng hề rờ tới tánh hư-hoại của anh em cho đến chừng bởi ý-muốn mình mà vui lòng để Ngài làm sự đó. Ngài đang đứng trước lòng anh em, tức một thành kiên-cố vững-bền, — cũng như ngày xưa đạo binh Giô-áp đóng trước thành mà Sê-ba ấn-núp, — và ban mạng-lệnh rằng nếu không giao nộp Sê-ba,

thành đó sẽ bị tuyệt-diệt, còn Sê-ba đó thì chính tay anh em phải đem ra dâng nộp.

Hỡi anh em, đã nộp Sê-ba chưa ?<sup>1</sup> Đã sẵn lòng làm chưa ? Ôi ! Anh em há chẳng vui lòng đặt tay mình trên đầu Con sinh thánh, dâng lòng tội-lỗi xấu-xa và hình-tượng rất yêu-quí của anh em cho « Đấng vốn không biết tội-lỗi mà phải trở nên tội-lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự công-bình của Đức Chúa Trời trong Ngài » sao ?<sup>2</sup>

2.— Chữ « nên thánh » lại có nghĩa là « dâng ». Ấy chẳng những là « biệt riêng ra khỏi », mà cũng là « biệt riêng ra cho » nữa. Nguyên-ý tiếng này là biệt riêng ra để làm của thuộc về người khác. Điều trên kia đã nói đôi chút là phương-pháp chắc-chắn nhứt-định bởi đó dâng mình cho Chúa làm cơ-nghiệp độc-hữu của Ngài, hầu cho được Ngài sửa-soạn tùy theo mưu-định và đặt ý-chỉ thánh-khiết trọn-vẹn trong ta. Đó là ý-nghĩa của lời thánh Phao-lô nài-xin trong thư Rô-ma, đoạn mười hai, rằng : « Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương-xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân-thể mình làm của-lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ-phượng phải lẽ của anh em ». <sup>3</sup> Coi đó, biết nghĩa những câu « một dân riêng thuộc về Ngài », hoặc « một dân riêng cho Ngài » là gì vậy. Kinh-thánh lấy sự ấy làm nền-tảng mà kêu-gọi ta bước đi trên đường thánh-khiết, vì dạy rằng ta chẳng thuộc về chính mình mình, bởi đã được chuộc bằng giá rất cao, nên có bổn-phận làm vinh-hiển Chúa trong thân ta vốn thuộc về Ngài. Đức Chúa Trời quả đã mua-chuộc ta, song bởi tấm lòng khoan-dung rộng-rãi, nên không ép ta phải đầu-phục Ngài, chỉ nhận của-lễ tình-nguyện mà

(1) II Sa-mu-ên 20 : 21. (2) II Cô-rinh-tô 5 : 21. (3) Rô-ma 12 : 1.

thời. Vậy bởi lòng yêu-thương Ngài thúc-giục, dường như có một đặc-ân, ta vui lòng chịu thuộc về Đức Chúa Trời là Đấng rất nhơn-từ, đã hạ mình lượm ta ở nơi rất hèn-hạ, và chịu trách-nhiệm về mọi sự nguy-hiểm trong đời sống gian-nan mà quan-trọng của ta.

Đó là nghĩa đen của chữ dâng mình ; tức là bởi tấm lòng yêu-thương ép-buộc, nên tình-nguyện dâng mình trọn- vẹn cho Chúa. Bởi vậy, có tiếng vui-vẻ la lên rằng : « Tôi thuộc về lương-nhơn tôi ! » Lòng yêu-thương và tình-nguyện hy-sinh đó phải phát-hiện bởi đức-tin. Ta phải tin chắc sự dâng mình đó trở nên một thành ản-náu vững-bền, chẳng phải là té xuống vực sâu hang thâm, hoặc ứng-hầu trước mặt quan-xét, song là ản mình trong lòng bàn tay của Đức Chúa Cha và bước vào một cơ-nghiệp giàu-có vô cùng.

Ôi ! Có thể dâng mình cách ấy cho Đấng bảo-lãnh làm nên bất-luận điều gì mà ta mong - ước, và mọi điều mà sự khôn-ngoa, quyền-phép, lòng yêu - thương Ngài vui làm trong ta, đó thật là một đặc-ân rất lớn vậy.

Dường ấy khác nào đất sét ở tay thợ gốm để trở nên cái bình quý-giá hữu-ích cho Chủ mình. Cũng như đứa trẻ bần-hàn bằng lòng làm con một nhà quý-phái để cuộc tương-lai được yên-ổn vững-vàng, được dạy-dỗ và nuôi-nấng, hầu cho sửa-soạn mà hưởng cả cơ-nghiệp của Đấng bảo - dưỡng. Nếu ta còn đang lương-lự, chưa chịu đầu - phục Chúa, còn lập nên những điều - kiện rồi mới chịu tiếp - nhận ý-chỉ trọn-lành của Ngài, thì đáng hổ-thẹn lắm thay ! Hỡi anh em yêu-dầu ! đã dâng mình cho Chúa như vậy chưa ? Nếu đã, thì khi đọc đến những phước-hạnh bởi mình thuộc riêng về Ngài, chắc sẽ hết lòng nói « A-men ». Bằng chưa, thì dám khuyên anh em chớ nên lương-lự, hãy dâng mình cho Chúa ngay đi, quì gối xuống nơi chơn Ngài như một của-lễ toàn-thiều, mà la lên rằng :

« Đòi tôi chẳng thuộc về tôi,  
 Từ nay, hỡi Chúa, về nơi tay Ngài ;  
 Dấu yêu-thương đóng lâu-dài  
 Trên lòng tôi để muôn đời làm tin ».

3. — Sự nên thánh cũng có nghĩa là « làm cho đầy ». Nếu dịch cho đúng tiếng Hê-bơ-ơ, thì chữ « dâng » có nghĩa là « làm đầy bàn tay ». Nghĩa ấy tỏ ra một lẽ rất sâu-nhiệm về sự nên thánh, là Đấng Christ phải làm đồ cung-cấp và lương-thực cho đời thiêng-liêng mới của ta, lại lấy chính Thần-Linh cùng sự thánh-khiết Ngài làm nên đầy-dẫy trong ta. Dầu đã dâng mình trọn-vẹn, song ta chẳng qua vẫn là trống-không, chỉ một mình Ngài có thể lấy những tài-năng tư-cách của ta mà làm cho thật có giá-trị. Việc ta dâng mình phải nhờ ân-điển Ngài mới nên trong-sạch, hầu cho Ngài có thể ưng-thuận mà thâu-nhập được. Ý-muốn ta cũng phải nhờ ơn hằng có của Chúa mới được trong-sạch chuyên-nhút và chăm-chú vào Ngài. Sự trong-sạch ta phải từ sự sống Ngài lưu ra, sự bình-an ta là sự bình-an Ngài trong ta, tình yêu-thương ta cũng là tình yêu-thương Ngài rải khắp lòng ta. Ta lấy đức-tin nhận-lãnh mọi ơn của Chúa, thì đức-tin ấy vẫn phải nhờ Đức Thánh-Linh bổ-dưỡng cho mới được. Ta đến cùng Ngài, mở bàn tay không và sạch, và Ngài làm cho đầy-dẫy. Ta chỉ là cái chậu không, Chúa là Đấng làm nó nên đầy. Ta dâng cả mình cho Chúa, nhưng nhận-biết rằng tự mình không có sức hay quyền để bước đi một cách xứng-đáng với sự ấy. Ta nhận Ngài như Đấng chịu trách-nhiệm, cũng như Ngài nhận ta và biết trách-nhiệm đó lớn-lao là thể nào. Nếu để Ngài thi-hành trong ta đến nỗi sự dâng cả mình ấy trở nên thói quen, thì ta tin Ngài sẽ làm trọn những điều Ngài muốn, và cứ giữ ta trong ý-muốn trọn-lành của Ngài luôn mãi. Lòng ai nhờ-cậy Chúa như thế,

được an-nghỉ biết bao ! Chúa nhận ta và gánh trách-nhiệm nặng-nề như vậy, ân-diễn Ngài rộng-rãi là dường nào !

Vài mươi năm trước, ai đi qua thành-phố Nữu-ước, cũng thấy tại nhiều nơi thắng-cảnh, hoặc ở đầu phố rộng đẹp, có vò-sổ nhà cửa tiêu-tụy tồi-tàn, coi không xứng-hiệp với cảnh thiên-ba đò-hội. Ví thử có một nhà triệu-phú mua khu đất đó, nhưng trước khi chủ cũ bỏ nhà ra đi, lại gắng sức tu-bổ cái nhà cũ nát của mình, nào lợp ngói, nào quét vôi, quả bị phú-ông kia chể-nhạo rằng : « Ông ơi ! tôi có ưa cái nhà tranh vách nát của ông đâu, dầu ông đổ mồ-hôi, xót con mắt mà sửa-sang chạy-chữa, song nó cũng vẫn chỉ là vách nát nhà tranh, sao tôi chịu ở nơi đó ? Tôi chỉ thích khu đất mà thôi. Khi đã mua rồi, tôi sẽ sai phá sạch nhà đó, đào đất xây móng, dựng nên một cái lâu-đài rực-rỡ nguy-nga, hết thấy đều theo kiểu-mẫu của tôi cả. Tôi chẳng ưa điều chi của nhà ông hết, chỉ vì đất đẹp mà mua thôi ».

Đó thật là điều Đức Chúa Trời muốn ta làm, và Ngài chờ-đợi làm trọn trong ta. Mỗi tín-đồ đều có một khu đất tốt-đẹp để xây đền-thờ thiên-thượng, đối ngang với cõi đời đời, từ đó thấy phong-cảnh vinh-hiển của mọi sự có thể làm ra trong đời sống. Song cái nhà xây trên đất đó đã đổ nát rồi, không còn phương-thế tu-bổ được. Dầu tu-bổ đi nữa, cũng chỉ vô-ích lưỡng-công thôi. Đức Chúa Trời muốn ta lấy mọi sự có thể làm ra trong đời sống mình mà dâng để Ngài xây đền-thánh trên mọi sự đó, là đền Ngài ngự ; và ta cũng được ở nơi đó như tân-khách được hậu-đãi nơi hành-lang của Đấng Chí-Cao cho đến đời đời vô-cùng. Từ nền tới nóc đền đó đều phải mới và thiêng-liêng hết cả. Ngài là cội-rễ và cuối-cùng của đức-tin ta, nên cách hoàn-toàn của lòng thật dâng cho Chúa là vẫn phó mình và hàng nuôi bằng ân-diễn Ngài. Cách vừa nói về sự nên thánh đó khiến ta tấn-tới về phần thiêng-liêng không thể lường được ; và bởi

đó cũng thấy thứ - bậc nên thánh. Trước hết biệt hẳn với điều ác để dâng mình cho Đức Chúa Trời, rồi cứ bước tới con đường đầy - đầy Đấng Christ, trở nên người thành-nhơn, có tâm-thức vóc-giạc trọn-vẹn của Ngài ; đến nỗi mỗi một chi-thể và cả đời sống của ta đều được đầy-dẫy Đức Chúa Trời, thành ra một ngọn sông để nhận-lãnh và phản-chiếu ân-diễn cùng vinh-hiển của Ngài.

Hỡi anh em yêu-dấu, đã từng-trải ý-nghĩa phước-hạnh của sự nên thánh ấy chưa ? Có nhận-lãnh chính Đức Chúa Trời như Đấng làm đầy sự trống-không và làm nguồn của đời sống thiêng - liêng ta không ? Nếu đã làm rồi, thì đời sống ta đã bắt đầu mở-mang tấn-tới không thôi. Câu thơ-thánh sau này sẽ có ý-nghĩa càng rộng-rãi, càng sâu-xa hơn :

*Chúa là nguồn sự sống tôi,  
Xin cho mọi sự từ nơi mình Ngài ;  
Cầu Chúa đầy trong lòng tôi,  
Từ nay cho đến ngàn đời muôn năm.*

## CHƯƠNG THỨ HAI

### MỘT TÂM-THẦN NÊN THÁNH

**T**A đã suy-xét về nguồn và ý của sự nên thánh, bây giờ hãy nghiên-cứu phạm-vi và giới-hạn thế nào. Trong I Tê-sa-lô-ni-ca 5, kỳ-thực Phao-lô cầu-nguyện như sau này : « Nguyên xin chính Đức Chúa Trời bình-an khiến anh em nên thánh thấu suốt phần này sang phần kia ». Rồi Phao-lô phân-biệt ba phần của bản-thể ta, là tâm-thần, linh-hồn, và thân-thể, dường như liên-hiệp với nhau mà cùng hưởng công-việc của ân-điển đó. Vậy có thể nói rằng Ba Ngôi hiệp một Đức Chúa Trời cũng giống đời chút với bản-thể ta. Loài người được gọi là một vị tam-nguyên-tổ, nghĩa là có bản-thể chia ra ba phần; Kinh-thánh cũng giúp ta nhận-biết sự thật đó. Xem truyện-tích dựng nên loài người trong Sáng-thể Ký 2 : 7, thì thấy trước hết nói đến thân-thể : « Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người », rồi cuối câu đó phân-biệt tâm-thần và linh-hồn rất tỏ-tường : « Hà sanh-khí vào lỗ mũi, thì người trở nên một loài sanh-linh ». Trước hết hơi thở của sự sống Đấng Toàn-năng lưu-thông trong phần rất cao-trọng của loài người, tức là tâm-thần ; đoạn, khiến người được linh-hồn trở nên một loài sanh-linh.

Trong Lu-ca 1 : 80 và 2 : 52 có chép về buổi thơ-ầu của Đức Chúa Jê-sus và Giăng Báp-tít, cũng thấy chia ra ba phần như trên : « Con trẻ ấy lớn lên », chỉ về sự sống của thân-thể ; « Tâm-thần mạnh-mẽ », chỉ về sự sống

của tâm-thần, và « khôn-ngon càng thêm », chỉ về sự sống của trí-khôn hoặc linh-hồn. Tại I Cô-rinh-tô 2 : 14, 15, Phao-lô cũng phân-biệt tâm-thần và linh-hồn rất rõ-ràng : « Người có tánh xác-thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh-Linh của Đức Chúa Trời, và không có thể hiểu được, vì phải xem-xét cách thiêng-liêng. Nhưng người có tánh thiêng-liêng xử-đoán mọi sự ». Người có tánh xác-thịt là người sống theo phần hồn, còn người thiêng-liêng là người có tâm-thần được sanh lại. Trong câu gốc trên đầu sách (I Tê-sa-lô-ni-ca 5 : 23, 24), Phao-lô lấy ba phần đó luận về sự nên thánh, trước nói tâm-thần, rồi đến linh-hồn và thân-thể. Thể là rất có nghĩa-lý và đáng chú-ý lắm.

Một bữa, non nói chuyện với mấy thợ quét vôi, được nghe họ nói rằng : « Luôn luôn chúng tôi bắt đầu làm từ trên gác rồi đến dưới nhà ; làm như vậy thì không phải trở qua trở lại nơi đã quét sạch, và không làm cho chỗ đã lau-chùi tử-tế hóa ra dơ-bẩn nữa ». Đức Chúa Trời cũng vậy, trong đền Ngài, tức là thân-thể ta, Ngài khi-sự làm việc từ nơi rất cao-trọng là tâm-thần, rồi mới tới linh-hồn và thân-thể. Cây-cối lớn lên cũng theo thứ-tự đó ; dầu cây-cối sanh ra ngàn thớ đi nữa, song chẳng có một thớ nào bởi ngoài mà lớn lên được, hết thấy đều nhờ nhựa trong cây mà sanh-trưởng cả. Thể là sự sống của cây-cối từ trong mà ra vậy. Trong Xuất Ê-díp-tô Ký, tại đền-tạm là hình-bóng rõ-ràng của các lễ thật thiêng-liêng, ta thấy Đức Giê-hô-va bắt đầu từ nơi chí-thánh có hòm giao-ước, rồi từ đó qua phía ngoài là nơi thánh có các đồ thánh, đoạn tới sân ngoài là nơi có chậu bằng đồng và bàn-thờ dâng của-lễ thiêu.

Coi đây, ta thấy một hình-bóng rất tốt-đẹp về công-việc làm nên thánh bởi ân-điển. Đám mây vinh-quang thánh-khiết nơi đền-tạm chỉ về Đức Chúa Trời và Đấng Christ

ngự nơi rất sâu của tâm-thần, lưu ra sự sống và quyền-phép thiêng-liêng Ngài từ phần này qua phần khác, đến nơi thấm vào mỗi tài-năng tư-cách của linh-hồn và mỗi bộ-phần của thân-thể, bởi quyền-phép Chúa biến-hóa linh-hồn và thân-thể đem dâng cho Ngài.

### 1. TÂM-THẦN LÀ GÌ ?

Có thể nói vắn rằng đó là phần thiêng-liêng của loài người, bởi đó ta nhận-biết Đức Chúa Trời. Đó là phần thiêng-liêng rất cao-trọng trong ta, biết thật có cõi thiêng-liêng và thông-công với Đức Chúa Trời, chớ chẳng phải là phần thông-biết, tâm-trí, hoặc lòng ưa tốt-đẹp hay là cảm-giác của ta.

1.— Tâm-thần là phần biết Đức Chúa Trời, có tư-tưởng trực-tiếp về sự Ngài thật có, luôn luôn chẳng dứt, có thể giao-thông với Ngài, nghe tiếng Ngài, ngắm xem vinh-hiến Ngài, tự-nhiên cảm-biết lúc Ngài thăm-viếng, tin quyết ý Ngài, hiểu biết ưa-thích tài-đức và bổn-tánh Ngài, cũng có thể lấy tâm-thần hầu chuyện Ngài bởi cách cầu-nguyện, ngợi-khen và thông-công thiêng-liêng. Tâm-thần cũng tư-tưởng về mọi điều thuộc các thần dữ, nhận-biết kẻ nghịch xâm-phạm cũng như biết tiếng ngọt-ngào của Đấng chân chiền.

2.— Tâm-thần là phần biết phân-biệt lành dữ, ưa điều thiện, hay suy-xét và lựa-chọn điều chi hiệp với sự công-bình của Đức Chúa Trời, Đó là phần đạo-đức của loài-người, là nơi lương-tâm phán-bảo và cai-trị, là nơi công-bình, trong-sạch, thánh-khiết, của Đức Chúa Trời ngự, là phần giống như Đức Chúa Trời, là người mới dựng nên bởi Chúa bằng sự công-bình, thánh-khiết thật, theo như hình-ảnh Ngài. Mọi người phải cảm-biết trong mình có một phần như vậy, và phải nhận phần ấy rất khác với tài-trí, cảm-tình của lòng mình.

3.— Tâm-thần là phần hay lựa-chọn, mưu-toan, và nhứt-định, bởi vậy giải-quyết được cả vấn-đề thuộc về việc làm và sự vâng-phục của ta. Tóm lại, đó là nơi ý-muốn ngự, tức là sức rất hay thúc giục loài người, là một đặc-quyền gần như của Đức Chúa Trời mà Ngài cho con-cái cùng hưởng. Ý-muốn là bánh lái của đời sống người ta, tài-đức, số-phận đều ra từ đó. Ý-muốn là một quyền rất mạnh-mẽ, nên cần phải biệt riêng ra thánh là đường nào! Vâng-phục hay bội-ngịch là tùy theo ý-muốn được nên thánh hay không. Bởi thấy ý-muốn tốt-lành, sự lựa-chọn không đời-đổi, và con mắt sáng-suốt công-bình, nên Đức Chúa Trời có thể nhận-biết một tấm lòng thật-thà trong-sạch. « Vì nếu mình lấy lòng tốt mà làm, thì được đẹp ý theo điều mình có, chớ chẳng theo điều mình không có ».<sup>1</sup>

4.— Tâm-thần là phần hay nhớ-cậy. Ấy tức là một đặc-tánh và một sự rèn-tập vậy. Con-cái Đức Chúa Trời có tánh-chất đó, cũng hằng ngắm-xem mặt trần của Cha, an-nghỉ trên ngực Ngài, chẳng chút sợ-sệt hồ-nghi, đặt tay vào tay Chúa mà dâng mình cho Chúa một cách đơn-sơ giống như con trẻ.

5.— Tâm-thần là phần hay kính-mến Đức Chúa Trời. Ấy không phải là tình yêu-thương của loài người bởi động lòng mà có đâu, vì tình đó thuộc về tư-dục của phần hồn, có thể mở rộng nơi người còn chết trong tội-lỗi; song sự kính-mến đó là bởi Đức Thánh-Linh ban cho, và là nguồn thật của mọi sự thánh-khiết vâng-phục. Nói cho đúng, thì sự yêu-thương đó là của Đức Chúa Trời rải khắp trong lòng bởi Đức Thánh-Linh, chỉ lòng loài người đáng làm chỗ ở của sự đó.

6.— Tâm-thần là phần hay làm sáng danh Đức Chúa Trời, hằng tìm-kiếm ý-muốn và vinh-hiển Ngài, dường như

(1) II Cô-rinh-tô 8 : 12.

lấy đó làm mục-đích rất cao-quí, và quên mình trong vinh-hiển Ngài. Ý-tưởng loài người chẳng hề hiểu được mưu-định đường ấy, chỉ một tâm-thần được sanh lại và dựng nên theo hình-ảnh của Đức Chúa Trời mới có thể thấu-hiểu điều đó.

7. — Tâm-thần là phần hay vui-thích nơi Đức Chúa Trời, khát-khao thấy mặt Chúa và thông-công với Ngài, kiếm được linh-lương, thỏa-mãn, co-nghịch và phần riêng trong Ngài, là mọi sự trong mọi sự của mình.

Phần lạ-lùng của ta đó có mọi sự hay-biết và cảm-tình mà thân-thể cũng có, song đơn-sơ hơn nhiều. Có sự hay-biết và bộ-phận thiêng-liêng chơn-thật lạnh-lẹ giống như của thân-thể ta. Kinh-thánh cũng chứng rõ cho. Có lỗi tai thiêng-liêng: « Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh-Linh phán cùng các Hội-thánh »,<sup>1</sup> « Phước cho tai các người, vì nghe được »,<sup>2</sup> « Chiên ta nghe tiếng ta và theo ta ». <sup>3</sup> Có con mắt thiêng-liêng: « Mắt người sẽ ngắm-xem Vua trong sự tốt-đẹp Ngài, sẽ thấy đất mở rộng »,<sup>4</sup> « ...Nhìn xem Đức Chúa Jêsus... »<sup>5</sup> « Nhìn xem vinh-hiển Chúa như trong gương »,<sup>6</sup> « Các người có mắt mà sao không thấy »,<sup>7</sup> « Ngài sai tôi đến để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ mù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối-tăm ra khỏi ngục ». <sup>8</sup> Có bàn tay thiêng-liêng: « Nhưng tôi đương chạy hầu cho giựt được (hay là dùng tay mà bắt lấy), vì chính tôi đã được Đức Chúa Jêsus-Christ giựt lấy rồi ». <sup>9</sup> « ...Ai rờ đến ta... »<sup>10</sup> « Ai rờ đến cũng đều được lành bệnh cả ». <sup>11</sup> Có sự ăn - uống thiêng-liêng: « Người nào ăn ta sẽ sống bởi ta vậy... » <sup>12</sup>

« Khá nể thử xem Đức Giê-hô-va tốt-lành dường bao »,<sup>13</sup> « Ai đến cùng ta chẳng hề đói, và ai tin ta chẳng

(1) Khải-huyền 2 : 7 ; (2) Ma-thi-ơ 13 : 16 ; (3) Giảng 10 : 27 ; (4) Ê-sai 33 : 17 ; (5) Hê-bơ-rơ 12 : 2 ; (6) II Cô-rinh-tô 3 : 18 ; (7) Mác 8 : 18 ; (8) Ê-sai 42 : 7 ; (9) Phi-líp 3 : 12 ; (10) Lu-ca 8 : 45 ; (11) Ma-thi-ơ 14 : 36 ; (12) Giảng 6 : 57 ; (13) Thi-thiên 34 : 8.

hề khát ». <sup>1</sup> Có lẽ mũi thiêng-liêng : Sách Ê-sai 11 có nói đến sự đó : « Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài và ban cho Ngài một lỗ mũi thính trong sự kính-sợ Đức Giê-hô-va (theo bản tiếng Anh). Tâm-thần là một phần thật có, dầu bị phân-rẽ với thân-thể bởi sự chết, song vẫn sáng-suốt như lúc còn sống ; có lẽ tài cảm-biết, hoạt-động và hưởng-thụ lại trở hơn.

Mỗi điều trên đây là bàn lược về ơn rất lớn đã ban cho loài người, là phòng cao của đền-thờ Đức Chúa Trời, là phần rất tôn-trọng của bản-thể ta, nhận được từ nơi Đấng Tạo-Hóa, nay đã hư mất, hoặc ít ra bại-hoại, ò-uế, vùi-lấp bởi tội-lỗi, sa-ngã của ta.

## II. TÂM-THẦN NÊN THÁNH CÓ NGHĨA GÌ ?

Trước hết tâm-thần phải được sanh lại. Tâm-thần vốn chết rồi, công-việc tái-sanh bởi hơi-thở Đức Chúa Trời làm cho sống lại trong đời mới như đã làm buổi ban-đầu trong công-cuộc sáng-tạo. Nên có thể nói kẻ nào chưa được tái-sanh thì phần thiêng-liêng khác nào chết vậy. Dầu các tài-năng vẫn sống, xác-thịt vẫn hoạt-động, song sự sống thiêng-liêng thì ngừng lại rồi. Quả thật, người tội lỗi cũng có một thứ sự sống thiêng-liêng kia, khác nào trong cái thân chết chôn nơi mồ-mả cũng có một thứ sự sống góm-ghê bị bỏ mặc, nên mỗi ngày càng thêm hư-nát. Như vậy, tâm-thần người chưa được tái-sanh vẫn sống, song đây-dấy quỷ dữ, sống cho tội-lỗi và quỷ Sa-tan, không khác gì kẻ được sanh lại sống cho Đức Chúa Trời.

Thế thì tâm-thần nên thánh là gì ?

1.— Là tâm-thần đã được biệt riêng.

Khi trời mới sang xuân, có bao giờ ta ngắm-xem mặt đất lạnh-lùng, đen-sạm không ? Nếu ta rờ đến, chắc có

(1) Giảng 6 : 35.

ngay tay lại, e phải lạnh, buốt, hoặc phân-tro hay sâu-bọ làm cho dơ-bẩn chẳng. Song chắc sẽ thấy từ trong đất đen đó lộ ra một cây nhỏ hay một bông hoa, rẽ trắng như tuyết, nhành lá xinh-tươi, cánh hoa trong-sạch như đôi má đồng tiền của đũa trẻ khôi-ngò. Này, cây đó bởi bản-thể và sự trong-sạch nó biệt riêng với đám đất dơ-bẩn kia, đến nỗi không thể khiến nó tàn-héo chút nào được. Cũng một thể ấy, tâm-thần nào sanh bởi Đức Chúa Trời, thì bởi chính bản-thể thiêng-liêng mà biệt riêng với người cũ, với lòng hay phạm tội. Bước thứ nhứt nên thánh là nhận-biết sự biệt riêng đó, kể mình chẳng phải là người cũ nữa, song dự phần bản-tánh Đức Chúa Trời, và sống bởi Ngài, như người sống lại từ kẻ chết. Đã giữ thái-độ đó, lại phải phân-rẽ tâm-thần với mọi sự không thuộc về Đức Chúa Trời, chẳng những với tội-lỗi, mà lại với thể-gian, với chính mình, và với mọi điều thuộc về đời cũ mình trước khi nên thánh nữa.

Quan-giác, bộ-phận và trực-giác thiêng-liêng ta đều phải biệt khỏi điều ác, và mỗi khi nó lại gần thì tự-nhiên phải bỏ đi ngay; đối với ý-tưởng ác cũng phải làm vậy. Tai thiêng-liêng chớ nghe tiếng kẻ lạ, mắt thiêng-liêng chớ ngó điều chi hay cảm-dỗ, tâm-thần chớ đụng tới điều ò-ức, chớ nếm thử một điều lạc-thú đã bị cấm-ngăn, bởi lẽ mũi thiêng-liêng ta lại phải nhận-biết mà tránh luôn luồng-khí không sạch. Như thế, khi nào có tội-lỗi gì tỏ ra cho tâm-thần biết, thì ta phải từ-chối nó, cầu Chúa biệt tâm-thần khỏi nó, và lấy hiện-diện Ngài mà lập một vực sâu giữa linh-hồn và tội-lỗi.

Lại phải biệt khỏi tâm-thần kẻ khác, bắt-luận ai, nếu chẳng bởi ý-chỉ Chúa mà muốn cai-quản tâm-thần ta. Mọi tình-trạng của tâm-thần mới suy-xét trên kia đều phải biệt riêng ra thánh. Sự hay-biết cao-trọng của ta hiểu-biết Đức

Chúa Trời phải biệt khỏi mọi thần-tượng và mọi sự trừ ra Chúa.

Lòng đạo-đức biết phân-biệt điều thiện, thì phải biệt khỏi điều ác. Ý-muốn phải biệt khỏi mọi sự lựa-chọn hoặc khuynh-hướng về điều chi không thuộc ý-chỉ Chúa. Lòng cậy-trờng Đức Chúa Trời phải biệt khỏi mọi ý-tưởng cứng-cỏi không tin và mọi sự hồ-nghi. Lòng yêu-thương phải biệt khỏi mọi sự yêu-thương đã bị ngăn-cấm. Mục-đích và có-tích phải biệt khỏi điều chi chẳng vì vinh-hiển Ngài. Nguồn vui-mừng của tâm-thần cũng phải nên trong-sạch, biệt khỏi sự vui-mừng không hiệp với sự vui-mừng Chúa. Anh em yêu-dầu ơi, tâm-thần anh em đã biệt riêng như vậy, đã nên tinh-sạch khỏi những sự làm ò-uể hay đổ mình ra ngoài ý-muốn Đức Chúa Trời và đời sống thánh-khiết chưa ?

2.— Một tâm-thần nên thánh là đã dâng cho Chúa.

Mọi tài thông-hiểu của tâm-thần đó đều dùng để nhận-biết Đức Chúa Trời, và « kể mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jê-sus-Christ là điều rất tốt hơn ». Tâm-thần ấy hay suy-gẫm lời Đức Chúa Trời và kể sự kê-cứu Kinh-thánh là học-thức sâu-nhiệm của mình, rất thích ngắm-xem những sự thuộc về bổn-tánh và vinh-hiển Chúa. Mục-đích rất cao của tâm-thần nên thánh là hiểu-biết Đức Chúa Trời, được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, và sống luôn trong sự hiện-diện Chúa. Ý-muốn của tâm-thần nên thánh cũng dâng cho Đức Chúa Trời, định ý lựa-chọn Ngài như phần riêng của mình, Chúa mình, Chủ mình, vui lòng dâng cả mình cho Chúa và ý trọn-vẹn Ngài. Bởi lòng đơn-sơ đó đã chọn Đức Chúa Trời cách cao-thượng, nên Kinh-thánh gọi là tấm lòng trọn-vẹn và xưng nhiều người có lòng như vậy, dầu gặp những bước chưa thật hoàn-toàn. Mọi trí-hiểu về đạo-đức của tâm-thần nên thánh đều dâng cho Đức

Chúa Trời, hay theo mực-thước Ngài mà định lành dữ, lấy sự mang hình-ảnh Ngài và giống như bản-tánh Ngài làm thích hơn hết.

Tài nhờ-cậy Chúa của tâm-thần cũng dâng cho Ngài. Tâm-thần nên thánh nhứt-định tin-cậy trong mọi cảnh-ngộ, lấy ý-muốn mình lựa-chọn nhờ-cậy Chúa, không kể đến cơn thử-thách nổi khó-khăn. Tâm-thần nào nhờ-cậy Đức Chúa Trời như vậy sẽ được đức-tin của chính Ngài ban cho nâng-dỡ và gìn-giữ luôn.

Tâm-thần nên thánh cũng dâng lòng yêu-thương cho Đức Chúa Trời, luôn với mọi tài yêu-thương. Tâm-thần đó lựa-chọn kính-mến Chúa trên hết mọi sự, cũng yêu-thương mọi kẻ lân-cận theo như Ngài ưa thấy mỗi người làm vậy. Lại lấy sự sáng của Lời Chúa và ý-chỉ Ngài mà đối-đãi mọi người đồng-loại, hầu cho trong mọi sự giao-thiệp đó được đẹp lòng Ngài. Tâm-thần nên thánh dâng lòng yêu-thương cho vinh-hiển Chúa, chẳng tìm-kiếm lời người ngợi-khen hoặc sự mình được thỏa-mãn; song cầu vinh-hiển cho Chúa, lấy điều đó làm mục-đích rất cao và chơn-thật của mình, cũng dâng cả mình làm của-lẽ sống trên bàn-thờ Ngài.

Lại nữa, tâm-thần nên thánh được biệt riêng để hưởng Đức Chúa Trời, lấy Ngài làm phần riêng, làm hạnh-phước và mọi sự trong mọi sự, bằng lòng tìm-kiếm sự thỏa-mãn nơi một mình Ngài, dầu Ngài rút khỏi mọi hạnh-phước khác hoặc làm cho đầy-dẫy mọi nguồn sự sống bởi sự hiện-diện Ngài.

Một tâm-thần dâng cho Chúa như vậy, để hiểu-biết Ngài, lựa-chọn ý Ngài, nên giống như Ngài; và tin-cậy lời hứa Ngài, kính-mến Ngài hơn hết mọi sự, làm vinh-hiển một mình Ngài, hết lòng hưởng lấy Ngài, luôn thuộc về Ngài cách trọn-vẹn, không giữ lại chút gì. Mọi trí-hiểu, tài-năng và cảm-tình đều dâng cho Ngài, dâng cả mình để

được gây-dựng và biến-hóa theo điều Ngài ưa-thích, hầu cho làm thành ý-chỉ trọn-vẹn của Ngài (được nên bởi điều đó) cho đến đời đời.

Tâm-thần nên thánh chỉ ưa nghe điều Chúa phán, ưa coi điều Ngài muốn cho coi, chẳng đặng tới điều chi bị cấm, chỉ dùng tài-năng cho vinh-hiến Ngài; cũng coi mình từ nay về sau là thuộc riêng Ngài, ở dưới quyền Ngài sai-khiến, và chỉ sống vì mục-dịch cao-thượng ấy. Tâm-thần đó thà dâng cho Đức Chúa Trời hơn cho công-việc đạo-đức, lễ phải, nghĩa-vụ tốt-đẹp nào, hay là Hội-thánh. Sự dâng mình đó vui-vẻ mà làm, đã lựa-chọn kỹ-càng, chẳng chút sợ-hãi, chẳng bớt lại chút gì, coi đó như một đặc-quyền hay một vinh-dự rất lớn, vì được thuộc về một Chủ rất cao-cả, rất hiền-lành, để Ngài làm thành việc rất khó-khăn, là khiến ta nên thánh và vinh-hiến.

Có thể dâng tâm-thần ngay lúc ta mới bắt đầu dâng mình, và trước khi bởi đó cảm-biết được một sự từng-trải nhô-mọn gì. Ngoài lòng ước-ao trở nên điều Ngài định sẵn, ta dâng mình vâng-phục tùy theo ý-muốn Ngài, như bình trống-không và như trong mình không có sức gì.

Việc dâng mình phải làm một lần đủ cả; khi đã làm rồi, phải nhận-biết việc đó gồm cả mọi sự dâng mình sau sẽ phải làm, là mỗi khi càng nhận-lãnh sự sáng của ý-muốn Chúa đối với đời sống mình.

Có thể dâng mình một lần đủ cả; dầu muốn một không hiểu kết-quả của việc đó là gì, song ưng-thuận mọi điều Chúa muốn, vì biết từ nay về sau cả mình thuộc về Ngài mãi, và bây giờ phải hiểu rõ mình thuộc về Chúa như sẽ hiểu rõ sau khi đã được vào nơi vinh-hiến muôn ngàn năm.

Nhưng, sau khi đã dâng mình bao-gồm mọi sự một lần đủ cả đó, hễ khi có sự sáng mới soi cho ta, và ta được biết tài-năng mới, hoặc dịp-tiện mới mà mình có thể đặt

dưới chơn Ngài, thì mỗi lần Chúa đòi ta làm thêm vào việc ấy, nên thưa rằng : « Vâng ». Làm vậy, chỉ là từng việc một trong sự dâng mình bao-gồm cả mà khi trước đã làm.

Anh em yêu-dầu ơi, đã dâng mình và tâm-thần cho Chúa như thế chưa? Có dám kể cả mình từ nay thuộc về Chúa không? Mỗi khi Đức Thánh-Linh soi sáng anh em thấy trong người mới mình có phòng mới nào mở ra cho sự hay-biết, thì có vui lòng trao chìa-khóa của phòng đó vào tay ân-diễn Chúa, nhận Ngài làm ông Chủ và người Khách của phòng đó không?

3.— Một tâm-thần nên thánh là đầy-dẫy sự hiện-diện Chúa và Thánh-Linh Ngài.

Điều ta dâng cho Chúa chỉ là một đồ-dùng nhờ sự hiện-diện Ngài mà nên phước thật. Dầu đã dâng mình trọn- vẹn, cũng vẫn là cái bình trống-không để hầu việc Chúa. Chúa là Đấng làm đầy bình đó, và đổ ra để cung-cấp sự cần-dùng cho kẻ khác, hoặc để chính Ngài thỏa lòng. Đến như việc ta dâng mình cũng phải nhờ ân-diễn Ngài làm cho trọn- vẹn. Ta không thể dâng mình cho Chúa một cách thật trọn- vẹn, song có thể lựa-chọn thuộc về Chúa, thì Ngài sẽ ngự vào ý-muốn đã dâng, và khiến cửa-lẽ sống của ta xứng-đáng với bàn-thờ thánh Ngài.

Bởi lòng từ-bỏ mình trọn- vẹn, ta có thể đặt mình trên bàn-thờ ấy, rồi chính Cứu-Chúa, cũng là một Cửa-lẽ Thiệu rất lớn, sẽ đứng bên ta, mà dâng chính mình Ngài cho Đức Chúa Trời, như một cửa-lẽ có mùi thơm. Ấy là ý-nghĩa thật của cửa-lẽ thiệu đời xưa. Người dâng đó không phải dâng chính mình mình đâu, song bởi rờ đến chiến con không tì-vết, thì con sinh ấy hóa nên cửa-lẽ trọn- vẹn. Cho nên khi ta đặt tay mình trên đầu Đấng Christ, thì cửa-lẽ ta bởi Ngài được nhậm; Ngài lấy ý-muốn và tâm-thần ta mà hiệp lại với Ngài, đến nỗi khiến cửa-lẽ ta nên trọn- vẹn và được tiếp-nhận.

Lại nữa, sự ta hiểu Đức Chúa Trời và thông-cùng với Ngài cũng nhờ ân-điển Ngài mà được linh-nghiệm. Ta dâng tâm-thần cho Ngài và Ngài tỏ mình ra, mở con mắt trí-hiểu ta, chỉ cho thấy rõ ngòi-vị Đấng Christ, khải-thị lẽ thật Ngài cho tài hay-biết thiêng-liêng ta, và khiến ta thấy sự sáng bởi sự sáng Ngài.

Lạ thay ! Khi thấy người nào đầu vốn dốt-nát, nhưng trong khoảng ít lâu bởi Đức Thánh-Linh xúc dầu, bèn được đầy-dẫy sự hiểu-biết sâu-nhiệm về Đức Chúa Trời và phương-lược cứu-chuộc bởi Đức Chúa Jê-sus-Christ, theo như Kinh-thánh đã tỏ ra. Tội có quen-biết một cô thiếu-nữ được cứu khỏi vòng tội-lỗi, học-thức rất ít, thế mà trong ít bữa, bởi Đức Thánh-Linh xúc dầu, cô bèn hiểu-biết Kinh-thánh cách lạ-lùng luôn với phương-lược trọn vẹn của sự cứu-chuộc. Chỉ cần phải dâng tâm-thần cho Chúa để biết rõ Ngài, thì Ngài sẽ làm cho ta đầy-dẫy sự sáng và sự hiểu-biết Ngài.

Ta ưa-thích biến-hóa giống ảnh-tượng Ngài, song tự mình không thể dựng nên ảnh-tượng đó bởi đạo-đức hoặc gắng sức ăn-ở thánh-sạch. Ta phải được dựng nên mới theo ảnh-tượng Ngài bởi Đức Thánh-Linh, và ảnh-tượng đó phải được ghi-tạc trong lòng ta bởi chính tay và ấn Ngài. Ấy vậy Ngài trở nên sự nên thánh cho ta, là bởi Đấng Christ đã làm cho ta nên thánh và trở nên sự công-bình của Đức Chúa Trời ở trong Ngài. Ta xây khỏi tội-lỗi, muốn làm thánh-đồ, thì Đức Chúa Trời « làm cho bàn tay ta đầy » sự công-bình Ngài không chỗ trách được.

Đức-tin ta cũng chỉ bởi Đức Thánh-Linh ban cho : tức đức-tin Đức Chúa Trời được lưu ra trong ta. Ta ưng-thuận phó mình cho Ngài, thì Ngài ban cho đức-tin và ân-điển để cứ bước đi trong đức-tin vững-vàng không hề rúng-động, sống trong đức-tin của Con Đức Chúa Trời.

Về phần ta, lòng yêu-thương chỉ là một mưu-định của mình, quyền-phép yêu-thương đến từ Ngài; vì khi mình định ý kính-mến Chúa, thì Ngài rải sự yêu-thương khắp trong lòng ta, và ban cho Thánh-Linh cùng bổn-tánh Ngài, là sự yêu-thương. Dầu ta rán sức bao nhiêu, cũng không đạt tới lòng yêu-mến Chúa được, song Ngài sẽ hà hơi sự yêu-thương trọn vẹn vào lòng nào chọn Ngài làm mục-dích cho tình yêu-mến mình. Tự-nhiên ta không yêu kẻ thù được, song có thể nhứt-định yêu họ, thì Chúa sẽ làm cho ta có lòng yêu-thương đó. Ta thường thấy có người ở vào cảnh-ngộ phải giao-thiếp với người mình khó yêu, nhưng họ rất muốn vâng lời Chúa dạy-dỗ mà ăn-ở theo sự yêu-thương Ngài, nên Chúa lấy chính lòng Ngài mà hà hơi cho, đến nỗi họ có thể giao-thông với người khó yêu, có lẽ là kẻ thù, lại lấy tâm-thần yên-tĩnh, dịu-dàng và yêu-thương, đầy-dẫy ý-muốn thánh-sạch, để làm ơn tốt nhứt cho người khó yêu đó.

Về sự vui-mừng Chúa trong ta cũng vậy. Đến như quyền làm vinh-hiến cho Ngài, tức là để Ngài tỏ mình trong ta. Khi nào người khác thấy ta phản-chiếu Chúa, thì Ngài sẽ được vinh-hiến trong đời sống ta. Vậy nên thánh là sự sống của chính Đức Chúa Trời được tỏ ra trong tâm-thần đã dâng trọn để làm nơi Ngài ngự và một đồ dùng cho quyền-phép cùng ý-chỉ Ngài. Cũng vậy, mọi tài thiêng-liêng đã nói ở trên đều được nên thánh khi dùng làm cơ-quan hầu việc Chúa, khi tai, mắt, mũi, tay và lưỡi thiêng-liêng ta đều được sống bởi Thánh-Linh và sự sống Ngài trong ta.

Hỡi anh em yêu-dấu, đã học sự màu-nhiệm lạ-lùng của một tâm-thần được sanh lại, và của Thánh-Linh Đức Chúa Trời, là Đấng làm khách và ngự nơi đã dâng cho một mình Ngài chưa? Dưới đây có một thí-dụ đơn-sơ về ý cao-xa đó. Đây, có một cái bao da thường, ví như thân-

thể. Trong có cái hộp bằng bạc, ví như linh-hồn, Ta bấm vào cái lò-xo (dây thiều) thì hộp đó mở ra, thấy có một đồ trang-sức quý-báu bằng vàng dùng đựng tấm hình, ấy ví như tâm-thần tái-sanh. Trong vật báu đó có một chỗ trống, chung-quanh có nhận (gắn) ngọc-châu quý giá, mà chỉ có thể đặt được một tấm hình vào đó.

Trong tâm-thần anh em chỗ đó vẫn trống-không, hoặc có tấm hình nào khác không phải của Cứu-Chúa và Chủ đáng thờ-lạy của ta? Tâm-thần anh em có phải là đền thánh Ngài, nơi Ngài ưa ngự, đã thuộc về Ngài trọn-vẹn, làm ngòi vinh-hiển của nước công-bình, bình-an và vui-vẻ bởi Đức Thánh-Linh không? Có anh em nào đang đọc mấy dòng chữ này mà chưa kiếm được ý-nghĩa của tâm-thần mình, không biết đã được sanh lại và sắm-sẵn làm nơi ở của Đấng Christ chưa? Nếu quả có ai như vậy, thì chỉ là người mới biết sự sống bằng cơ-thể, bằng các tài trí-khòn, bằng tình cảm loài người. Người đó có một đời sống đầy-dẫy nghị-lực, sốt-sắng, trí-khòn mau-lẹ, và lòng cảm-động gấp bội; song, than ôi! phần tâm-thần vẫn chết, chết đến nỗi không thể hiểu ý cao-xa mà đây đã nói.

Ừa này, hỡi anh em yêu-dấu kia ơi! Còn một cõi đời mà anh em chưa bước chơn vào, tức là cõi đời vĩnh-viễn mà anh em cũng cần phải bước đến vậy. Đời sống hiện-thời chẳng có thể khiến anh em vào cõi các đấng-bậc thiêng-liêng, vì « thịt và máu không hưởng được sự sống đời đời, và sự hay hư-nát không hưởng được sự không hay hư-nát ». Đời sống xác-thịt anh em sẽ tàn-héo như bông hoa mùa hạ, tài-trí anh em dầu tốt bậc cũng không thể sánh với phước-hạnh chốn thiên-đường. Muốn vào thiên-quốc, trước phải nhận bổn-tánh mới. « Nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời ».

Thí-dụ, có một ông kia đi dự cuộc hòa-nhạc trọng-thể ở ngoại-quốc. Ông ấy vào phòng nhạc, song không biết một tiếng

vinh-quang các tinh-tú đó không thể sánh với vinh-hiển Đấng đang ngự trên ngai; ông không có mắt để thấy Ngài, không có tai để nghe những khúc hát rộn-ràng khen-ngợi công-lao cứu-chuộc. Ông không cảm-biết sự vui-vẻ mừng-rỡ của chúng ta đang hưởng đây, vì lòng ông chưa tỉnh-thức cho hiệp với mọi sự trên trời. Ông chỉ thuộc về phái học-thức, chớ không thuộc về cõi này. Đây là nơi gia-đình Đức Chúa Trời, chỉ những người đã nhận-lãnh bôn-tánh và Thánh-Linh Đức Chúa Trời, tức là con-cái Ngài, mới được phép vào đây, sống ở trước mặt Ngài và hưởng sự vui-mừng vô-cùng vô-hạn của Ngài ».

Hỡi anh em yêu-quí, đó là lời kêu-gọi cao-thượng cho mọi người thuộc dòng-giống A-đam mà đã nghe đạo Tin-lành. Anh em có thể trở nên con-cái Đức Chúa Trời, nhận tâm-thần mới hay nhận-biết Ngài, hưởng lấy chính mình Ngài, và tâm-thần đó có thể nên thánh-khiết, trong-sạch, rộng-rãi, đầy-dẫy Đức Chúa Trời, đến nỗi hưởng được sự vui-vẻ rất lớn của ân-diễn và vinh-hiển Ngài.

Anh em có muốn biệt tâm-thần mình khỏi mọi điều làm cho dơ-bẩn hoặc hao-mòn không? Có muốn dâng tâm-thần mình cho Đức Chúa Trời để Ngài đem lên địa-vị rất cao-trọng đã định sẵn cho không? Có muốn từ nay tiếp-nhận Ngài làm sự sống, trong-sạch, thánh-khiết và mọi sự trong mọi sự của tâm-thần mình không?

Lòng người thiếu-thốn điều gì,

Lòng trời dự-bị tức thì ban cho.

Hai câu trên gồm cả bề cao bề sâu của sự nên thánh, tức là có một điều thiếu-thốn lớn, trong Đức Chúa Trời có sự cung-cấp cho điều thiếu-thốn ấy mãi mãi. Hỡi anh em yêu-quí, từ nay về sau, nguyện mấy lời này tỏ ra điều thiếu-thốn, tiếng kêu-la của lòng anh em, và anh em được no-nê bởi sự đầy-dẫy Đức Chúa Trời.

## CHƯƠNG THỨ BA

### MỘT LINH-HỒN NÊN THÁNH

**T**H E O điều đã kê-cứu, thì ta thấy trong ba phần của một người, tâm-thần là cao-trọng và thiêng-liêng hơn hết, vì hiểu-biết, nhờ-cậy, kính-mến, tôn-vinh Chúa và giống như Ngài. Vậy linh-hồn sánh với tâm-thần và thân-thể là cái chi, còn câu « một linh-hồn nên thánh trọn-vẹn » có ý-nghĩa gì?

#### BỒN-THỀ VÀ ĐẶC-TÍNH CỦA LINH-HỒN

Không cần phải biết khoa tâm-lý cho cao-sâu mới dám luận-xét vô-số bổn-tánh và tài-năng khác nhau của phần tri-giác lạ-lùng mà Đức Chúa Trời đặt trong lòng mỗi người được dựng nên. Bây giờ ta chỉ cần chứng rõ mỗi người đều suy-tưởng về tài-trí, ít ra là bốn hạng : Tức hiểu-biết, ưa-thích, cảm-tình, và ham-muốn.

1.— Sự hiểu-biết. Đó là ngôi của trí-khôn. Nhà đó có nhiều phòng lăm, cái nọ khác cái kia. Phòng thứ nhứt có lẽ là phòng mà các nhà triết-học gọi là tri-giác; đó là phần để ý đến mọi vật, bởi tâm-trí và quan-giác mà biết được, thấy được. Có lẽ phòng thứ nhì là sự thông-biết: Có tài-năng tiếp-nhận tri-thức, hiểu-biết lẽ thật và các lẽ ấy quan-hệ với nhau, tài suy-nghĩ và trí phán-đoán. Trí nhớ cũng thuộc về phần này, tức một bổn-tánh lạ-lùng nhớ lại sự đã qua, ghi lấy

mọi tình cảm và cảm-giác của tâm-trí, do đó sanh ra đau-dớn hay vui-mừng. Rồi đến sự tưởng-tượng là tài-năng giúp linh-hồn vượt khỏi không-gian, làm xa nên gần, khiến nơi trống-không đầy-dẫy vật dụng nên của một thế-giới bày ra bởi ý-tưởng ; theo trí tưởng-tượng, thì các vật đó dường có thật như các hình-thể vật-chất ở chung-quanh. Lòng trông-đợi, dường như đối ngang với trí nhớ, nhìn xem cuộc tương-lai, dùng ống thiên-lý của trí tưởng-tượng, mà quên hẳn thì-giờ và không-gian, lấy cánh mạnh-mẽ của sự trông-cậy mà bay tới sự hiện thấy vinh-quang đã tỏ cho mình. Lòng phân-biệt hoặc sự suy-xét, tức bánh-lái của tánh-tình, hay dẫn đường cho mỗi điều hăng-hái, nóng-nảy của linh-hồn, là tài-năng để so-sánh, đoán-định, cân-nhắc mọi sự dạy-dỗ và quyết-định đường-lối của mọi cử-chỉ hành-vi. Lòng này cũng gọi là lượng-trí hay là phạm-trí ; cũng có người khác gọi là cách tập-luyện phán-đoán. Hết thấy tài-năng kể trên đều chỉ là một vài tư-chất của tâm-trí mà mỗi người cũng suy-tưởng đến, là những bổn-tánh quan-trọng của linh-hồn. Khi xét những tài-năng đó quan-thiệp với mọi điều thuộc về đời sống người ta thế nào, thì có thể chứng rõ những tài-năng đó rất cần nên thánh để được giữ-gìn khỏi mọi sự sai-lầm, khỏi trở nên xấu-xa, mà dùng riêng cho mục-đích rất cao-thượng, vì ích-lợi ta hay kẻ khác, hoặc vì vinh-hiển Đức Chúa Trời.

2.— Lòng ưa-thích. Mỗi người có tài riêng, khuynh-hướng, và ứng-dụng của tâm-trí. Bởi đó người này làm nhạc-công, người khác làm nhà hội-họa, nhà kiến-trúc hay nhà điều-khắc ; cũng có kẻ khác làm nhà phát-minh trí-danh, làm nhà mạo-hiểm, thi-nhơn hay văn-sĩ. Mỗi người hướng về một việc gì, để lòng làm việc ấy ; song mỗi điều ưa-thích đó cần phải làm nên trong-sạch. Coi thử các tài-năng mới kể trên đây, thì một sự tưởng-tượng xấu-xa hay suy-xét làm-lạc có thể xui nhà trước-thuật viết sách buông-tuồng tình-dục, và

một điều sở-thích hư-hoại; có thể khiến một nhà mỹ-thuật truyền-bá những tánh xấu nét hư. Lòng ưa-thích những điệu đờn giọng hát tục-tiểu có thể cảm-dỗ một cách rất quý-quyết. Tánh ưa tốt-đẹp lạ-lùng có thể dẫn tới lòng ham-muốn trang-sức và mọi điều mới lạ của thời-trang cách thái-quá và buông mình vào cuộc chơi-bời vô-độ. Mọi sự ưa-thích đó vốn đến từ Đức Chúa Trời, chính Ngài cũng yêu-chuộng tốt-đẹp, đặt sự ưa-thích trọn-vẹn và khôn-ngoan vô-cùng của Ngài trong mỗi loài được dựng nên. Những tài-năng đó dẫu ra từ căn-nguyên rất thánh, song cũng có thể trở nên tội-mọi của « bỗn-ngã » tội-lỗi, và làm nguồn-gốc cho sự ờ-uế, hư-hoại. Các ân-tứ từ trời phú cho đã bởi sự sa-ngã mà trở nên bại-hoại xấu-xa đó, ta há chẳng hết lòng ước-ao được làm nên thánh trọn-vẹn hay sao?

3.— Cảm-tình. Các tình-cảm ngự ở nơi rất sâu-nhiệm trong linh-hồn. Nói cách chung, thì mọi tình yêu-thương đều ra từ nơi đó cả; nào tình mẹ con, nghĩa vợ chồng, đạo làm con, tình anh em, nghĩa bạn-bè, và lòng yêu-mến đối với kẻ nào cùng mình chia-xẻ điều ưa-thích, mưu-toan, mục-đích và quyền-lợi giống nhau.

Chương trước đã chứng rõ tình yêu-thương là sự tập-luyện của tâm-thần nên thánh. Ta đã luận kỹ-lưỡng rõ-ràng rằng tình yêu-thương mà Đức Thánh-Linh đặt trong lòng loài người là tình yêu-thương thiêng-liêng đối với Đấng Cao-cả và mọi sự-vật thuộc về Ngài. Trong phần thứ ba này ta luận về các mối tình-cảm của loài người tự-nhiên vẫn có trong linh-hồn, vốn không phải xấu, song cũng cần nên thánh, hầu cho thoát khỏi sự quá-độ, lòng vị-kỷ hay tội-lỗi. Về các tình-cảm đó cũng có những sự ham-muốn và cảm-giác khác: như kiêu-ngạo, hiếu-thắng, giận-dữ, ganh-đua, vui-vẻ, mừng-rỡ, buồn-bực, và nhiều điều khác, hết thảy đều thuộc về phần thiện hay phần ác, tùy theo phương-thế, có-tích, và

giới-hạn của mình. Có thể nổi giận mà không phạm tội, tự-phụ mà không kiêu-căng, có sự ganh-đua mà không ganh-gổ, « ước-ao cho được sự ban-cho lớn hơn hết »,<sup>1</sup> mà không ham-hố, có lòng muốn được những phần thưởng cao-quí mà mục-đích và tinh-thần vẫn không phải là phàm-tục.

Vả, hết thấy ân-tứ ấy, nếu chẳng có ân-diễn Đức Chúa Trời cặp theo, thì đều trở nên những ánh sáng giả-dối, những chốn hiểm-nghèo, khiến bao người vốn có tài-trí phi-thường đều mau hư-hoại vì mọi sự đó.

4.— Lòng ham-muốn. Trong cái thang của loài vật, có bậc thấp hơn là lòng ham-muốn và sự khuynh-hướng, dùng để liên-lạc trí-khôn với thân-thể và làm tòi-tó các cơ-quan thân người. Về mọi sự này, đến chương luận một thân-thể nên thánh, ta sẽ nói rộng hơn. Đây chỉ chứng rõ là tài-trí phụ-thuộc và hành-động bởi các cơ-quan thân-thể. Theo thói thường, thì mọi sự khuynh-hướng đó vốn tự-nhiên lắm, người nên thánh có tài-năng đầy-đủ, thật rất thánh-sạch không chỗ trách được, song bởi ảnh-hưởng u-ám về sự sa-ngã và bại-hoại của bản-tánh loài người, nên nó đã đổi lẽ tự-nhiên và lòng hay vâng-phục trở nên hèn-mạt, nhiều lần làm cho hư-hỏng tai-hại nữa. Nếu lẽ phải và tình-cảm người nào phục dưới quyền khuynh-hướng, ham-muốn mình, thì bắt đầu sa-ngã, chẳng bao lâu sẽ sụt xuống trình-độ loài thú, nguy-hiểm ít hay nhiều, là tùy theo nơi mình sa-ngã cao hay thấp. Đó là cái địa-vị quái-gở đáng kinh của bao người ! Vậy, mọi sự khuynh-hướng và ham-muốn khiến ta tương-tợ với loài thú, điều rất cần phải nên thánh trọn-vẹn.

Mọi điều trên chỉ là nói đại-lược về linh-hồn loài người. Muốn hiểu thấu sự cao-trọng và nỗi nguy-hiểm của linh-hồn, thì phải coi lại các truyện-ký của lịch-sử nhơn-loại và ngắm-xem cảnh-tượng rục-rở bày ra trong đời đã qua, kết-cục đã sa

(1) I Cô-rinh-tô 12 : 3.

vào vực thẳm hang sâu của sự suy-đổi bại-hoại. Các nhà tài-đức hơn người đã phát-minh ra những nguyên-tắc lẽ thật, và kiếm thế truyền-bá mọi sự đó cho các thời-đại; rục-rỡ, cao-thượng biết bao!

Dẫu chẳng được sự sáng đầy-dẫy của Đức Chúa Trời, song các ông *Platon*, *Socrate*, *Khổng-Tử*, *Sénèque* cũng đã làm việc rất là lạ-lùng! Tài-năng và trí tưở-ng-tượng của *Homère*, *Vergile*, *Dante*, *Shakespeare* thật rất phi-thường! Vua *Alexandre* và vua *Napoléon* cũng đã tỏ ra những tài-đức rất là rục-rỡ vinh-hiển! Tài mĩ-thuật của *Phidias*, *Wren*, *Raphaël*, *Michel-Ange* quả rất lớn-lao tốt-đẹp! *Démosthène*, *Cicero*, *Chatham* nổi tiếng về tài hùng-biện làm người quá đỗi xiêu lòng!

Dẫu vậy, kết-quả rất quý của văn-hóa và khôn-ngoa loài người quả đáng buồn lắm! Đến như tiền-trình rục-rỡ của các bậc vĩ-nhơn đó cũng chỉ là những sự thất-ý đáng-cay, phần nhiều lại sa vào nơi hư-hoại trước khi xảy ra kết-quả góm-ghe không thể cứu được. Các bậc cao-minh có danh-vọng hơn hết, có khi là những đời riêng chịu buồn-rầu. Tài-trí, hiệu-quả, và nhan-sắc bao lần gặp nỗi tai-ương nguy-hiểm. Chao ôi! thế-gian muốn giữ-gìn các kho rất quý khỏi trở nên những điều hại mình, thì cần có một Đấng làm cho nên thánh biết bao!

### LINH-HỒN NÊN THÁNH CÓ NGHĨA GÌ ?

Làm thế nào cho các tài-năng và đặc-tánh đó đều được nên thánh trọn-vẹn? Nếu muốn vấn-đề này được rõ-ràng, thì ta phải dùng ba điều thử-nghiệm cho mỗi tài-năng đó. Mỗi tài-năng và đặc-tánh đó có thể từng-trải sự biệt riêng, được dâng cho Chúa, đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, và sự sống Đức Chúa Trời; thật chỉ bởi phương-pháp ấy mà nên thánh-khiết trọn-vẹn. Bây giờ hãy thử-nghiệm từng cách một.

## 1. VỀ TRÍ-HIỆU, TA PHẢI NÓI THỀ NÀO ?

a) Trí-khòn ta đã được biệt riêng chưa ? Đã tập tránh xa không chú-ý đến điều chi ò-uế, và từ-chối không chịu ngộ đến những điều chẳng nên xem chưa ? Có phải căn-nguyên thật ngãn-trở ta sống trong sự thánh-khiết là tại mình để đời ò-uế tràn vào bởi mọi đường-lối của thân-thể, làm mất tấm lòng cẩn-thận dè-giữ, cho đến chừng mình bị do-dây khốn-khó không tránh được chăng ? Bởi vậy, muốn ngãn-sóng khỏi tràn vào tàu, điều cốt-yếu là đóng hết các cửa sổ ; hoặc nói cách khác, nếu không muốn thấy mọi vật trước mắt mình, thì hãy đóng cửa sổ lại. Bằng muốn được giữ-gìn « như con người của mắt Ngài » khỏi ngộ điều hư-xấu, thì phải nhắm mắt mới được. Ta làm được mọi sự đó, có thể cự-tuyệt không để ý đến tội-lỗi ở chung-quanh. Khi đi ngoài phố, chắc có lúc anh em cảm-biết hai năng-lực hành-động trong mình : Cái này bởi một tâm-thần hay cảm lòng cảm trí và gìn-giữ sự giao-thông với Chúa, khiến mình hướng về Ngài ; cái khác làm mình nhìn sự nọ sự kia, tiệm này hàng khác trang-hoàng rực-rỡ, người đi kẻ lại tấp-nập ngược xuôi, và cả một cảnh-tượng hoạt-động tại đó, dầu sự ác chẳng làm mình ò-uế, song ít ra cũng khiến cho lơ-lửng về sự thông-công với Đức Chúa Trời. Khi anh em đọc báo, có lúc nào cảm-biết một sức mạnh kiểm-thể khiến mình đừng chú-ý đến những cột báo có đầu-đề thò-bị, và có thấy một tiếng nài mình chớ xem mọi sự do-dây đáng gớm-ghê mà các văn-sĩ đã thâm-lượm ở chốn xấu-xa ò-uế của một thành-thị bại-hoại kia không ? Dầu chẳng dự phần đến các tội-lỗi độc-ác ấy, song có bao giờ cảm-biết dường như lòng mình chan-chứa những cảm-tưởng hư-xấu đó không ? Cũng vì ý-tưởng anh em hơi đá-động tới mọi sự ấy, nên hóa ra hư-hoại.

Một bữa, trước-giã bị cám-dỗ đọc sách của *Robert*

*Ingersoll*, có ý để bài-bác, song mới đọc một trang, tưởng mỗi hàng chữ như lưu ra chất diêm-sinh, tràn-lan đầy-dẫy, khác nào nước lụt, khiến mình chìm-đắm, nên không dám đọc nữa. Vậy trước-giả chỉ còn một cách là răn-bảo giáo-hữu chớ rờ tới điều nguy-hiểm, cũng nhắc luôn cho họ biết « bạn-bè xấu làm hư thói-nết tốt », và tránh bóng tội, chẳng ngó, chẳng nghe, chẳng dự phần đến việc vô-ích tối-tăm. Làm vậy thật khôn-ngoan lắm !

Lại một bữa, trước-giả tiếp chuyện một nữ tín-đồ bị bạn rủ đi nghe *Robert Ingersoll* diễn-thuyết; mặt bà tỏ ra ánh sáng nơi địa-ngục, và cuộc đi thăm Mục-sư cốt để tỏ mình bị bùa-ếm, chẳng biết điều chi sẽ xảy ra, song lời phạm-thương tảo-bạo của ông *Robert Ingersoll* đã làm cho bà mê-mạn, đến nỗi dường chẳng còn sức chống lại. Cho nên ta thấy, nếu trí-hiểu muốn nên thánh, thì trước phải biết khỏi mọi sự dính-dấp với tội-lỗi, và phải cự-tuyệt không để ý đến.

Vả, phải biết khỏi ý-tưởng hoặc điều gì không dẫn tới sự tinh-sạch. Trong ta có muôn ngàn sức hành-động vẫn phát-hiện nơi linh-hồn, chớ chẳng phải có bởi bề ngoài hoặc bởi xem sự-vật. Phần nhiều ý-tưởng đó xấu-xa vô-ích, nên phải trừ-bỏ. Có thể giữ vững trí-khôn đến nỗi từ-chối mọi ý-tưởng tội-lỗi đáng bị đoán-phạt. Công-việc này đáng sánh với làn sóng tan-vỡ khi đụng đến sườn tàu, rất khác với sự để nước tràn vào bởi các cửa tàu. Ta có thể đóng các cửa tàu mà không chịu mở. Nếu làm như vậy, thì Đức Chúa Trời sẽ gìn-giữ ý-tưởng ta khỏi mọi điều ác, và làm cho trí ta đầy tư-tưởng thanh-sạch, tốt-lành của chính Ngài. Nhiều người khiến tinh-thần mỏi-mệt bởi các ý-tưởng vô-ích, là rõ-ràng lắm. Dùng tinh-thần trái lẽ, làm óc mệt-nhọc như vậy, chẳng tại hầu việc Chúa quá sức đầu, song bởi ngàn điều nghi-ngợi, muôn nỗi lo-toan, chẳng ích cho ai mà chỉ gây nhiều tai-hại.

Linh-hồn nên thánh học biết bí-quyết trở nên bình-tĩnh, chẳng còn tự-động được nữa, đó là điều tác-giả Thi-thiên muốn nói khi ông la lên rằng : « Tôi ghét những ý-tưởng hư-không, nhưng yêu-mến luật-pháp của Chúa ». <sup>1</sup> Trong II Cô-rinh-tô 10 : Phao-lô cũng nói về ý-tưởng hư-không ấy rằng : « Vả, những khí-giói mà chúng tôi dùng để chiến-tranh, là không phải thuộc về xác-thịt đầu, bèn là bởi quyền-năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đập đổ các đồn-lũy ; nhờ khí-giói đó chúng tôi đánh đổ các lý-luận, mọi sự cao tự nổi lên nghịch cùng sự hiểu-biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý-tưởng làm tòi vâng-phục Đấng Christ ». <sup>2</sup> Ta phải bỏ mọi tưởng-tượng và ý-nghĩ cho đến khi đã tập lấy lòng bình-tĩnh cầu nghe tiếng Chúa để biết ý Ngài. Vậy ta sẽ tránh khỏi nhiều cơn mệt trí vô-ích, luôn được thông-công với Chúa, và giữ khỏi ngàn điều cảm-dở ; vì ý dòng-dài đến từ quỷ Sa-tan chẳng khác gì hột trong bông cây gai-gốc ; ý đó đầu này có cánh, đầu kia có hột dử, nhẹ bay tới linh-hồn, và trước khi đi khỏi thì đặt mầm nhỏ trong khu đất màu-mỡ ấy, sau sanh ra cái bụi đầy gai có nọc độc,

Ta cũng phải ngăn-ngừa mọi việc không trong-sạch của trí nhớ hàng ưa nhắc đến chuyện không đáng nhớ ; trí tưởng-tượng lại phải cẩn-thận coi chừng, kéo mơ-tưởng những điều có thể xiêu lòng, hoặc biến điều cảm-dở ra sự thật, và dụ-dỗ linh-hồn đang bị giam-cầm. Phải dứt-bỏ mọi lý-luận hoặc thần-trí hay bắt-bẻ, vì có lẽ nó dám đoán-xét lời Chúa, bẻ-trách cách ăn-ở của anh em nào, hoặc tự-do lựa-chọn đường-lối cho đời sống mình, không để lời Chúa chỉ-dẫn. Phải tập bỏ mọi sự hành-động đó, tránh những điều không thuộc trong cách ăn-ở theo Đức Thánh-Linh và ý Chúa. Phải luôn giữ thái-độ vâng-phục Đức Chúa Trời cách trọn-vẹn như thuộc riêng Ngài.

(1) Thi-thiên 119 : 113. (2) II Cô-rinh-tô 10 : 4-5.

b) Bây giờ, cứ dùng cách thí-nghiệm mà xét các tài-năng của trí-hiểu ta. Những tài-năng đó đã dâng cho Chúa chưa? Ý-hướng ta đã dâng cho Chúa chưa? Có thể nói: « Hỡi Đức Chúa Trời, lòng tôi vững-chắc, nhờ-cậy nơi Chúa »<sup>1</sup> không? Mỗi ý-tưởng đã dâng cho Chúa chưa? Trí-khôn có dùng để học-biết lời và ý Ngài không? Có coi « hết thấy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận-biết Đức Chúa Jê-sus-Christ là quý hơn hết », không?<sup>2</sup> Trí nhớ có dùng để ghi lẽ thật của Kinh-thánh vào lòng không? Sự tưởng-tượng có chú vào lời Chúa phán để khiến những sự đời đời vô-tận nên thật có và quan-trọng hơn mọi sự tạm-thời hư-nát không? Đã dâng hết thấy tài-năng của tư-tưởng, lý-luận, suy-xét và quyết-định cho Ngài để hiểu-biết và làm thành ý Ngài chưa? Chúa là Đấng tạo trí-tuệ ta để dùng hầu việc Ngài. Chỉ trong Đức Chúa Trời trí-tuệ mới kiếm được công-việc cao-trọng và sự thỏa lòng đầy-trọn hơn hết. Đức Chúa Trời muốn dùng trí-tuệ và tâm-thần ta làm lợi-khí hoặc cơ-quan xứng-đáng với chức-vụ thánh-sạch cao-thượng của Ngài.

c) Rốt lại, trí-hiểu ta có đầy-dẫy Đức Chúa Trời không? Vì ta cần phải thuộc về Ngài, để Ngài đặt ý-tưởng, trí-hiểu, ân-diễn, và Đức Thánh-Linh của Ngài trong ta. Chúa Christ là Đấng đã đến để phó mình vì ta, chẳng những có bản-tánh Đức Chúa Trời, mà lại có linh-hồn biết nghĩa-lý sẵn lòng cho ta ngay lúc ta bởi sự dâng mình trọn-vẹn mà nên một thể với Ngài. « Chúng ta có ý của Đấng Christ »,<sup>3</sup> và khối óc non-nớt hay làm-lạc của ta có thể trở nên nơi trung-tâm cho ý-tưởng Chúa, đến nỗi ta có thể nói với *Kepler*, là nhà rất danh-vọng, rằng: « Tôi theo Đức Chúa Trời mà suy-nghi các ý-tưởng Ngài ».

Đức Thánh-Linh là năng-lực bổ sức cho trí-tuệ nào đã dâng trọn như vậy. Có khi ta thấy một khối óc chưa dâng

(1) Thi-thiên 57 : 7. (2) Phi-líp 3 : 8. (3) I Cô-rinh-tô 2 : 16.

cho Chúa vốn hẹp-hòi ngu-độn, nhưng bởi sự giao-thông với Chúa, bèn đạt tới các tài-năng cao-cả của tâm-thần, và các công-việc lạ-lùng của tài-trí loài người. Hết thầy tín-giáo có học đều biết lịch-sử ông *Augustin*, là người có bóng không hồn, nhưng khi thoát khỏi tuổi trẻ buồn-tuông hư-hoại đó rồi, thì làm giáo-sư cho mười hai thế-kỷ và tổ-phụ khoa thần-học của đạo Tin-lành.

Lịch-sử ông *Thomas Chalmers* cũng hơi giống với chuyện trên ; khi chịu thúc-giục và cảm-động bởi quyền-phép của ân-điển Đức Chúa Trời, ông trở nên người chỉ-dẫn tư-tuởng tôn-giáo và cuộc sanh-hoạt của nước-nhà cùng thời-dại mình. Ông *Wilberforce* cũng vậy. Ông vốn thuộc bậc thượng-lưu, thời-kỳ tuổi trẻ ở giữa vòng quyền-quí nước Anh, đã sa vào cuộc đời điên-dại vô-ích. Lúc đó tư-tuởng ông chẳng có chi là vãng-bền hơn người hết. Nhưng từ khi ông dâng mình cho Chúa, thì tài-trí dường như được mở-mang, càng thêm mạnh-mẽ, đến nỗi ông làm nên công đầu trong cuộc từ-thiện lớn-lao hơn hết, cũng làm người dắt-dẫn có danh-tiếng, được hiệu-quả lạ-lùng của cuộc vận-động về xã-hội rất quan-trọng trong lịch-sử nước Anh.

Lại nữa, biết bao người, phần nhiều trong vòng hèn-hạ, đã chứng rõ cho quyền-phép hay biến-cải đó như : Ông *Henry Moorhouse* nguyên là một tay ăn cắp móc túi, ông *Jerry Mc Auley* cũng nghề ăn cắp nơi bến tàu thành-phố *Nữu-ước*, ông *Dwight Moody* vốn học nghề thợ giày ở thành *Boston*, còn nhiều người khác thuộc trong các nhà giảng đạo Tin-lành có tài-trí và đủ mọi đức-tánh, bởi trí-hiểu được thông-công với Chúa. Trí-hiểu đó nếu chẳng nhờ ân-điển và năng-lực của Ngài bổ sức cho, thì chẳng hề thoát khỏi nơi tối-tăm.

Đức Chúa *Jêsus* muốn được trí-hiểu và mỗi tài-năng của môn-đồ Ngài, hầu cho họ đầy-dẫy lời Ngài, đến nỗi có

thể dạy-dỗ lời đó cách chơn-thật rõ-ràng. Đó là một kỷ-nguyên mới trong sự họ hầu việc Chúa, tức là một kỷ-nguyên khác thường bằng phép lạ chữa bệnh thân-thể hoặc việc dâng trọn tâm-thần vậy. Trí-hiểu cũng như tâm-thần có thể chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh; tâm-thần chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh nhận được ân-tứ, như sốt-sắng yêu-thương, đức-tin, can-đảm, sự xúc dầu và lửa từ trời; còn trí-hiểu chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh thì nhận được lòng suy-xét ngay-thật, lời nói rõ-ràng, tư-tưởng mới mẻ tốt-đẹp, tài biện-bác khôn-khéo, ngôn-luận dịu-dàng, tức mọi đức-tánh cần-yếu cho ai muốn nên bình quý giá, có ích cho Chủ, sẵn-sàng cho mọi việc lành.

Có một thí-dụ cho rõ lẽ thật ấy. Cách đây, một nữ tín-đồ thuật sự hiện-thấy bà đã được khi cầu-xin Chúa ban cho mình có tài hiểu-biết và dạy-dỗ lời Ngài. Bà nói rằng: « Thình-linh có một cái sợ hiện đến trước mặt tôi; thấy vậy tôi rất khiếp-sợ, vì tưởng đó là điềm chết. Rồi có ngọn lửa hùng dưong như thấu vào trong sợ làm đầy-dẫy từ phần này tới phần khác; thấy thế, bụng nghĩ thầm rằng: Đây quả Chúa trả lời cầu-nguyện; óc ta luôn mắc việc nọ chuyện kia, cũng phải nên trống-không và thiệt chết như cái sợ này, vì chỉ lúc đó Đức Thánh-Linh mới có thể làm cho đầy-dẫy lửa hùng và sự sống hay bổ sức của Ngài, đặt ở đó ý-tưởng và cảm-tình của Ngài; lấy làm thuộc về Ngài như lợi-khí dùng làm cơ-quan cho ý và việc Ngài vậy ». Thí-dụ ấy bày-tỏ ý-nghĩa của lẽ thật ở trên rất là rõ-ràng.

Hỡi anh em yêu-dấu, có phải sự ưa-thích của lòng mình là đặt trí-hiểu và sự khôn-ngoan nơi chơn Đức Chúa Jêsus không? Nếu quả vậy, thì khỏi óc ta đã trừ-bỏ mọi điều cậy mình, lên mình đó, sẽ được chịu phép báp-têm bằng lửa thánh.

Lửa oi, hãy thấu vào lòng,

Rửa hồn, soi sáng khỏi vòng tối-tăm.

Rãi sự sáng khắp mọi phần,  
 Biệt riêng ra thánh mười phân vẹn mười.

## 2. VỀ CÁC PHẦN KHÁC CỦA TRÍ-KHÔN TA PHẢI NÓI THÈ NÀO ?

Đến bây giờ, ta chỉ luận về trí-hiểu và sự thông-biết, tài tư-tưởng và lý-luận của trí-khôn, song ta thấy còn có nhiều phần khác nữa. Có lòng ưa-thích để dắt-dẫn tài-trí, định phương-hướng, và làm sự vui-vẻ cho mọi việc. Coi sự ưa-thích âm-nhạc, chẳng nói ai cũng biết nó có thể trở nên hư-xấu mà phục-tòng sự phạm-tục, lòng tự-kỷ và xác-thịt; nó có thể thềng-đồng với sự xấu và thuộc trong những cuộc tiêu-khiển hay cảm-dỗ, hay cầm-buộc thế-gian bo-thờ lo-lửng, hay khiến cho xa-cách Đức Chúa Trời cùng mọi ý-tưởng về sự cứu-rỗi và cõi đời đời.

Song, lòng ưa-thích âm-nhạc vốn là ân-tứ của Chúa, có thể nên thánh trọn- vẹn và dùng cho vinh-hiển Ngài; vậy phải biệt khỏi mọi sự ô- uế xác-thịt, mọi điều dính-dấp thế-gian. Giọng hát ngợi-khen Chúa chẳng nên phục điều thuộc về tình-dục và sự vui-thích của đời. Thường thấy có môi miệng hát thơ-thánh chúc-tụng Chúa trong nhà-thờ ngày Chúa-nhật, còn các ngày khác thì cũng chính môi miệng đó nhập vào đám đồng người, tấp-nập bước tới phòng hòa-nhạc hoặc khiêu-vũ để làm cho họ vui cười.

Vua *Napoléon* có bảo một nhà danh-họa nước Đức vẽ hình nữ-thần *Vénus* cho bảo-tàng-viện *Le Louvre*, hứa sẽ ban cho món tiền lớn, song ông nhứt-định chối-từ, lấy có mình mới vẽ xong dung-mạo Đức Chúa *Jésus*, và tài-năng mình không hề dùng cho việc phạm-tục nữa. Sự ưa-thích của ta cũng phải biệt riêng như vậy. Nhớ lại một bữa, khi tôi bước vào phòng khách, thấy chức-viên cai-trị việc hát

trong Hội-thánh đang hát bài ngợi-khen « *Ave Maria* », thì trong lòng tôi thấy có sự tự-trách. Tôi không biết tại sao mà lòng mình tự trách như thế, nhưng khi suy-nghĩ rằng lời hát đó là để ngợi-khen bà Ma-ri dưng như ngang với Đức Chúa Trời, là Đấng riêng đáng tôn-vinh như thế, thì mới biết rõ. Lòng tôi chỉ được bình-an khi đã tỏ cho anh em ấy biết về tội đó, và hứa với Chúa sẽ chẳng khi nào nghe những lời phạm-thượng dưng ấy mà không phản-đối chống-cự.

Chao ôi ! bao phen tín-đồ vì ưa-thích âm-nhạc, lắng nghe khúc hát tục-tĩu xấu-xa mà tai nên ô-ức, vì mãi-miết trong kịch-trường, cuộc hòa-nhạc, đám vui chơi mà tiếng nói hóa ra hèn-hạ. Song, chẳng những phải biết tại đó khỏi điều ác, mà lại phải dâng cho Chúa, dùng hầu việc làm sáng danh Ngài nữa. Làm vậy, sẽ được Ngài xúc dầu đầy-dẫy, lợi-dụng lạ-lùng cho vinh-hiến Ngài. Trong thế-gian có việc thờ-phượng nào Đức Chúa Trời ưa hơn hát thơ-thánh ? Ngài há chẳng chứng rõ tài-năng ông *Bliss*, ông *Sankey*, hay ông *Phillips* sao ? Nếu nay giao tài đó trong tay Ngài thì có thể được Ngài dùng để đất muôn ngàn linh-hồn trở lại cùng Ngài bởi các bài thơ-thánh dụ-dàng trong việc truyền đạo.

Lòng ưa-thích mỹ-thuật cũng phải biệt riêng như vậy. Nhiều nhà tín-giáo bài-chí trang-hoàng chẳng chút tỏ Đức Chúa Trời ; trái lại, dễ khiến tưởng về sự tự-do vô-độ của người ngoại-đạo. Nhiều nhà khác có đồ trần-thiết chẳng có vẻ tin-kính, rất hư-không vô-ích.

Tài ưa-thích cũng có thể biệt riêng trong văn-đề giai-cấp và phục-sức, bởi đó phân-biệt được ai thuộc thế-gian, ai có dấu-hiệu đơn-sơ khiêm-nhường của Đức Chúa Jê-sus. Có thể dâng ân-tứ ưa-thích để làm chứng cho Đấng Christ : tường nhà ta sẽ tôn-vinh Ngài, nơi mặc áo sẽ đầy dầu thánh làm sáng danh Chúa, chẳng khác thân áo người Hê-bơ-rơ.

Tài khác và đức-tánh khiến ta thành-đạt trong mọi việc

đời mình cũng phải biệt riêng để đời thiêng-liêng nên mạnh-mẽ mọi bề. Làm vậy, chẳng phải cho mình được thỏa-thích hoặc có danh-tiếng đời này, song để trọn-vẹn hầu việc Chúa, làm ra ích-lợi rất lớn của các tài-năng đức-tánh ấy.

Phàm điều lịch-sự, có dấu-hiệu ưa-thích tốt-lành, tỏ ra tài-trí, càng có thể làm sáng danh Chúa được; nhưng Ngài muốn mọi tài đó đều ghi: « Thánh cho Đức Giê-hô-va ». Nguyên danh Ngài được vinh-hiến bởi mấy bà dung-nhan diễm-lệ, mấy ông danh-vọng hơn người, biết đặt tài sắc mình trên bàn-thờ Ngài. Nguyên mỗi điều tốt-đẹp, mọi sự ưu-thắng tự-nhiên, mọi ân-tứ Đức Chúa Trời trong sự khòn-ngoaon Ngài phú cho ta thành ra mũ triều-thiên đội trên đầu Ngài, đặc-tánh đặt dưới chơn Ngài, là Đấng có sự tốt-đẹp, vinh-hiến, giàu-có, sang-trọng, chúc-tụng và yêu-thương của muôn loài được dựng nên thuộc riêng về Ngài !

### 3. VỀ MỐI CẢM VÀ TÌNH YÊU PHẢI NÓI THỀ NÀO ?

Còn phải luận điều quan-trọng hơn hết trong các tài-năng của tâm-trí, tức mối cảm và tình yêu của lòng người. Ta đã thấy các tài đó thuộc linh-hồn. Tánh cao-trọng hơn hết là tình yêu-thương, tự-nhiên có hình này trạng khác trong loài người. Dầu có tình yêu-thương thiêng-liêng bởi Đức Thánh-Linh, song linh-hồn vẫn nhận-lãnh bởi Đấng Tạo-Hóa một tài quý lạ để yêu-thương, và tài đó cần phải lan rộng như dây nho sống bò leo vậy.

Tình yêu-thương rất cần biệt riêng, vì lòng người như dây nho đang leo, tự-nhiên bám vào bức tường đỡ-nát, chắc phải lìa thoát tường đó, để được giữ khỏi cơn tai-hại chắc sẽ xảy ra. Nhiều người tới bậc cao-xa trong đường dâng mình trọn-vẹn, còn nhớ được bước đầu đời thiêng-liêng khi phải chôn những hình-tượng rất yêu-quí của lòng mình vào nơi chơn thập-tự-giá của Đức Chúa Jê-sus, là nơi họ đã chết về

điều lòng rất yêu-thương. Trong đời nên thánh, mọi người đều từng-trải việc dâng của-lễ ở núi Mô-ri-a, tại đó có dựng một đền-thờ oai-nghiêm rực-rỡ ngay nơi lòng mình dâng trọn cho Chúa. Đức Chúa Trời ưa xây đền Ngài trên đất thánh, là nơi ta dâng của-lễ toàn-thiện. Chẳng phải Ngài ưa cắt khỏi lòng ta điều mình yêu-mến, song nếu điều ấy khiến sự sống của lòng ta yếu-đuối suy-tàn, thì quả cần biệt riêng như phải chặt nhánh không kết-quả để cây được sanh trái trở bông. Phước cho lòng nào trước khi ưa-chuộng điều chi biết tìm ý Chúa để tránh nỗi đau-đớn của tình yêu-thương bị dứt-bỏ. Nếu trước đã học biết ý-chỉ và tư-tưởng Đức Chúa Trời đối với điều ấy thế nào, thì chẳng cần dứt-bỏ điều mình yêu-thích. Đó là ý-nghĩa biệt-riêng, tức dâng trí-hiểu cho Chúa, luôn với nơi rất cao-trọng của tình yêu-thương.

Hỡi anh em yêu-dấu, đã biệt riêng mình như vậy chưa? Nếu chưa, anh em có khứng biệt lòng và tình yêu-thương mình khỏi mọi ái-tình không nên, mọi sự thân-thiện không thánh, và mọi tình ích-kỷ, để rước Đấng Christ làm Chủ lòng mình cho được vui-mừng hớn-hở? Ví bằng anh em bằng lòng làm điều đó, sẽ được Đức Chúa Trời đầy-dẫy lòng, liên-lạc mọi dây, khiến cho hòa-hiệp và được hạnh-phước. Ngài sẽ ban Đức Thánh-Linh rải khắp trong mọi sự giao-thông của đời anh em. Bấy giờ có thể bước vào mọi tình cảnh đời mới, mọi sự thông-công liên-lạc sẽ nên vòng xích ràng-buộc Ngài với anh em, làm nguồn việc thánh và phước-hạnh.

Vậy, có thể tỏ các nguyên-lý lớn-lao này trong cả phần tình-cảm của bản-thể ta, thấy chẳng có tình-cảm hoặc tình-dục nào không nên thánh được. Tức-giận mà giữ được trong-sạch, thì có thể trở nên lòng sốt-sắng thánh-khiết cho Đức Chúa Trời, ganh-đua mà không ghen-tương, thì có thể giục ta bắt-chước các đặc-tánh cao-thượng của người

khác. Muốn giàu thêm mà không tham-lam, thì có thể nòn-nả lấy sự ban cho lớn hơn hết. Dục-vọng mà hiệp với ý trên trời, thì có thể soi sáng kẻ khác, giục mình tiến lên làm việc cao-trọng, được phần thưởng lâu-dài. Mỗi hơi thở hút của sự vui-vẻ, buồn-bực, tròng-cậy, và sợ-hãi có thể chuyển-động tâm lòng Đấng Christ, khiến đưng đến dây linh-hồn dang trợn của ta, đến nỗi mọi tiếng thân mình đều rập-ràng hát bài thơ-thánh trên trời: «Chúc cho Đấng ngồi trên ngai cùng Chiên Con được ngợi-khen, tôn-quí, vinh-viễn và quyền-phép cho đến đời đời!»<sup>1</sup>

---

(1) Khải-huyền 5 : 13.

## CHƯƠNG THỨ TƯ

### MỘT THÂN-THỂ NÊN THÁNH

CÓ kẻ gọi thân-thể loài người là một thể-giới nhỏ trong vũ-trụ, là một thể-giới nhỏ đầy những sự lạ-lùng, là một chứng-cớ về sự khôn-ngoan quyền-năng của Chúa, khiến kẻ khó tin hơn hết cũng phải công-nhận thật có một Đấng Đại-Kiến-Trúc. Dầu người ngoại-đạo dùng lời xảo-quyệt mà cãi-lầy đi nữa, song chỉ coi cách sắp-đặt bàn tay, cũng đủ thấy tài khéo rất mực dễ chứng rõ có Đức Chúa Trời khôn-sáng hơn-từ.

Truyện-tích sáng-tạo dạy cho biết thân người có giá-trị và quan-trọng thế nào. Sau khi Đức Chúa Trời dựng mọi phần khác của vũ-trụ vật-chất, trước khi nắn nên thân người, Ba Ngôi hiệp một Đức Chúa Trời nhóm hội-đồng trọng-thể, và phán cách rất oai-nghiêm: « Chúng ta hãy làm nên loài người như hình Ta, và theo tợng Ta ». Đoạn, thấy « Giê-hò-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh-khí vào lỗ-mũi ». Cả sự khôn-ngoan vô-cùng của Ba Ngôi Đức Chúa Trời đều gồm trong việc dựng nên loài người, khiến bôn-tánh rất cao của loài người được tỉnh-biệt và sống bởi sự hà sanh-khí của Đấng Toàn-năng.

Duyên-cớ Đức Chúa Trời tôn-quí thân người như thế, sau được rõ bởi Đức Chúa Jêsus-Christ tỏ mình, và lễ mầu-nhiệm lớn Ngài nên xác-thật. Ấy vì thân người đã được định

trước đứng vào bậc cao-trọng hơn hết trong muôn loài chịu dựng nên, làm hình-thể đời đời của chính Đức Chúa Trời thành xác-thịt. Có lẽ từ trước vô-cùng Đức Chúa Jê-sus định ý ngày kia sẽ lấy hình người, bởi đó khiến Đấng Tạo-hóa và loài thọ-tạo liên-hiệp trong thân kỳ-diệu của Ngài. Vậy, ban đầu thân người được nắn để làm hình-dạng của Đấng ấy, là hình-dạng cao-trọng hơn hết, chưa có bao giờ. Ta thật có hiểu rõ sự Đức Chúa Jê-sus sẽ có hình-thể và dung-mạo loài người suốt mọi đời không? Có, ấy là từ đời này qua đời khác, cho đến đời đời vô-cùng, khi các loài sanh-vật từ bốn phương trời sẽ đi tới kinh-đò lớn của vũ-trụ để thờ-lạy Vua trên các vua, là Đức Chúa Trời làm ra mọi sự lạ-lùng của muôn loài thọ-tạo, thì vẫn là dung-mạo một người giống anh em và tôi. Đấng đó sẽ hiện cùng những người mới tới gần ngai bằng đá cẩm-thạch, sau khi họ đã bước chơn vào cửa thiên-đàng. Đoạn, họ sẽ ngợi-khen vinh-hiển và ân-diễn lạ-lùng đã tỏ ra trong ơn cứu-chuộc dòng-đời tội-lỗi, tức sự cứu-chuộc mà các đời và các nước hầu đến sẽ lấy làm vui-mừng dường như vui-mừng việc lạ hơn hết trong cõi đời đời vô-tận vậy. Ôi! ta khá sắp mình xuống trước mặt Ngài, mà la lên rằng: « Loài người là chi mà Chúa yêu-quí như vậy? » Nguyện lòng ta lấy làm lạ-lùng mà mến-chuộng ân-diễn vô-cùng đã khiến cho thân người được đầy-dẫy vinh-hiển !

Hỡi anh em yêu-dấu, suy-xét mọi điều này, có còn lấy làm lạ vì Đức Chúa Trời buộc thân ta phải xứng với địa-vị dường ấy, phải nên thánh trọn-vẹn và sửa-soạn cho sự kêu-gọi cao-trọng nữa không? Vì, khi ngai bên Đấng Thần-Nhơn, ta cũng sẽ đồng hưởng sự vinh-hiển Ngài, và bởi ân-diễn Ngài các đời hầu đến sẽ lấy làm lạ và yêu-quí ta.

Trái mọi thế-kỷ có sự lầm-lạc rất lớn, là sự giảm-bớt giá-trị thân người. Ngày nay có người thử lập lại chủ-nghĩa của Trí-huệ-phái đời xưa, mà rằng vật-chất không thật có, thân người cũng không thật có, chẳng qua chỉ là một sự

bày-đặt, hoặc theo như các nhà triết-lý đó ưa nói, thì là « một sự tín-ngư-ơng lầm-lạc ». Vậy họ nói rằng chính sự tín-ngư-ơng lầm-lạc đó làm nguyên-nhơn của mọi tật-bệnh ta ! Mục-dịch khoa triết-lý ấy là loại trừ thân-thể, hay nói cho đúng hơn, thì là trừ-bỏ sự tin thân-thể thật có, và làm giảm giá-trị loài người, bởi chỉ nhìn-biết các tài-năng của tâm-trí mà thôi. Khoa triết-lý ấy lâu nay đã không thịnh-hành nữa.

Chủ-nghĩa ấy rất trái với sự dạy-dỗ của Kinh-thánh, và thật ra thì như một nguyên-lý của kẻ địch lại Đấng Christ mà sứ-đồ Giăng có nói rằng kẻ địch lại Đấng Christ là kẻ chẳng xưng Đức Chúa Jêsus lấy xác-thật mà đến. Còn một điều sai-lầm của đời xưa nữa : Kẻ thân-thể tự-nhiên là xấu, là nguồn mọi sự cảm-dỗ và mọi thứ tội-lỗi, đến nỗi mục-dịch thật trong cuộc chiến-đấu để đạt tới sự thánh-khiết của đời người, là phải được cứu khỏi thân-thể, hoặc ít ra là phải hạ nó xuống địa-vị thấp-hèn hơn hết, khiến không còn có thể làm hại linh-hồn và tâm-thần nữa. Một phương-pháp mà môn triết-lý ấy ưa dùng hơn hết là khắc-khổ thân-thể bởi khô-đã và ép xác cho đến chừng trở nên yếu-đuối ốm-gầy, không còn sức thúc-giục làm ác nữa. Ý-kiến khổ-tu là kết-quả của ảo-tưởng ấy, vì nguyên-lý căn-bản của phái tu-hành là chối-bỏ thân-thể để gây-dựng đời thiêng-liêng. Còn một ảo-tưởng thò-tục hơn điều trên vừa nói, dạy rằng phương-thể chơn-thật khiến thân-thể được nên trong sạch, là mặc nó tự-do mọi bề trong lòng tham-dục xấu-xa hơn hết, hầu cho bởi sự vô-độ mọi điều đó trở nên môn-mỏi. Như vậy, chúng rõ mọi điều bù-đồng-tưởng thể ấy điên-dại dường nào ! Ai muốn tìm sự nên thánh theo lý-thuyết đó, thì chỉ đắm-chìm trong một thứ tội-lỗi.

Đức Thánh-Linh đáng khen-ngợi đời đời, vì đã dạy ta bước đường cao-quí hơn. Và, Đức Chúa Jêsus cũng lo-

liệu cho thân-thể được nên thánh như cho linh-hồn và tâm-thần. Vậy, lại hỏi: « Một thân-thể nên thánh là gì? » Trước hết xin đáp:

### I. MỘT THÂN-THỂ BIỆT RIÊNG

Muốn thân-thể thiết nên thánh, điều cần nhất là phải được thánh-sạch khỏi mọi ô-ức và mọi tội-lỗi của xác-thịt. Có những sự vấp-phạm riêng của thân-thể cũng rõ-rệt như của linh-hồn và tâm-thần.

1.— Chẳng nói ai cũng thừa biết thân-thể nên thánh là được rửa sạch khỏi mọi sự xác-thịt buồng-tường thò-bỉ. Đó là vấn-đề mà Phao-lô thường luận trong thư-tín, khi ông nhắc mình lên bậc vui-mừng thiêng-liêng cao-trọng hơn hết, và luận cách rất tự-do về địa-vị tối-cao của ta trong sự thông-còng với Đấng Christ và trong sự sống Đức Thánh-Linh. Ai sống bởi Đức Thánh-Linh trong các nơi trên trời cũng không khỏi phải tỉnh-thức giữ-gìn để chống tội-lỗi xác-thịt.

Hỡi anh em yêu-dấu, thân-thể đã biệt riêng khỏi sự ô-ức vô-độ làm mình vấp-phạm như vậy chưa?

2.— Hầu như không cần nói thêm rằng thân-thể nên thánh cũng được rửa sạch khỏi mọi sự buồng-tường của lòng ham-muốn bởi dục quá hoặc trái bổn-tánh mình. Thân-thể đó ghét tội thò-bỉ tham ăn mê uống, và không thèm những của ngon vật lạ. Không coi ăn uống chỉ như miếng thích khẩu, song như lương-thực Chúa sắm-sẵn để bổ sức và nuôi thân, khiến có thể làm vinh-hiến Đức Chúa Trời bởi dục hầu việc Ngài. Kiêng-ky và góm-ghiếc sự nghiện rượu, là tội buồng-tường thò-bỉ. Ta tin ngày nay thân-thể nên thánh trọn- vẹn cũng chưa được cả thức uống có men, tức sự buồng-tường trở nên thuộc độc đến từ vực sâu cho nhiều người, làm hư-hoại đời này đời

sau. Thân-thể đó giữ mình trong-sạch khỏi ham-muốn trái bổn-tánh, như thuốc phiện, thuốc lá, hoặc chén rượu.

Hỡi anh em rất yêu-dấu, thân-thể đã biệt khỏi mọi tội-lỗi như vậy chưa?

3.— Thân-thể nên thánh có bàn tay thanh-sạch, không bị ò-ủe bởi tội gian-tham, không mắt danh-dự bởi nỗi nhuốc-nhơ kiếm lợi-lộc không chánh-đáng, không thành ra hèn-hạ bởi dẫu-vết hung-dữ; song được biệt khỏi mọi việc có thể làm hại kẻ khác hoặc không vừa ý Chúa.

4.— Thân-thể nên thánh có bàn chơn tránh đường gian-ác, mỗi bước đều dâng cho Chúa, không đi trong nẻo kẻ dữ hoặc chơn đạo chơi có tiếng phạm-tục điên-cuồng, không xen vào đám đồng tập-nập bước tới rạp hát, hoặc phí thì-giờ mà nhây-múa trong cuộc thế-gian điên-dại vui chơi. Chơn đó không hề bước trên đường rộng dẫn đến nơi hư-mất, song xây khỏi đường đó, đi theo dấu chơn Chúa, để lãnh chức khâm-sai làm thành ý Ngài.

5.— Thân-thể nên thánh, cũng như thân-thể mạnh-khoẻ, được tỏ bởi lưỡi. Thầy thuốc thường coi lưỡi người đau; vậy không còn chúng-có gì chắc bằng xét tình-hình lưỡi mà biết được thân-thể nên thánh. Lưỡi nên thánh nói lẽ thật, được sạch khỏi mọi cách giả-trá, nói queo nói quanh, lời phỉnh-gạt, giọng điệu-ngoa, lời thề gian dạn-dĩ của kẻ giết người, hoặc lời xảo-quyệt của kẻ quyền-quí muốn tránh bổn-phận. Chẳng những thế, lại không khinh-lờn vật thánh, không nói lời lộng-ngòn của kẻ phạm-thượng, không vì ưa vui cười mà dùng lời chơi-giỡn giễu-cợt đến việc thánh, không coi thường điều thánh-khiết thiêng-liêng. Lại được sạch khỏi mọi điều điên-dại, tầm-phào, song nếu bởi lẽ thật và lòng nhơn-hậu xem-xét kỹ-càng, thì cũng dám có tánh vui-vẻ hứng-thú nói lời bông-lơn vô-tội. Lưỡi đó bỏ mọi chuyện ngu-dại và mọi lời chơi-đùa không lịch-sự, luôn kiếm cách chỉ nói

như trước mặt Chúa, làm đồ dùng cho tư-tưởng về ý-chí Ngài. Ngoài những sự xấu khác ra, lười nên thánh lại phải từ-chối mọi điều vu-oan, mỗi chuyện không bằng-có, tánh ưa nhắc hết điều đã nghe, nhứt là điều nói xấu kẻ khác. Cũng không dám rao tiếng đồn dữ, hoặc nhắc lời nói thầm có hại đến danh-dự ai; không hỷ mình nói điều biết là không thật, chỉ trừ cơ-hội rất cần buộc phải nói để bình-vực người nào khỏi nguy-hiểm, nếu phải nói ra, thì chỉ nói khi đã nói ngay-thẳng hết cả với kẻ phạm tội. Lười nên thánh cũng được rửa sạch khỏi tánh nói dòng-dài, luôn tập ở yên-lặng, vui vì bớt được nhiều lời vô-ích, rèn-đúc thói-quen giữ mình bình-tĩnh và thông-công với Chúa.

6.— Hỡi anh em yêu-dấu, lười đã nên thánh chưa? Lòng có muốn Đức Chúa Trời khiến lười mình nên thánh không? Có muốn để Chúa cầm cương cái cơ-quan nhỏ ấy, và từ nay có để Chúa giữ lười mình khỏi điều vô-ích, xấu-xa, giả-dối, ngu-dại, dùng cả lười hầu việc Chúa, làm thành ý Ngài không? Sứ-đồ Gia-cơ đã nói mạnh-dạn rõ-ràng rằng: « Cái lười cũng như lửa; ấy là nơi đồ-hội của tội-ác... đốt cháy cả đời người, chính mình nó đã bị lửa địa-ngục đốt cháy ». <sup>1</sup> Hầu hết mỗi đoạn sách Châm-ngôn đều nghiêm-trang răn-bảo cơ-thể lạnh-lẹ ấy của thân người. Luận về lười, Gia-cơ cũng nói bằng-có sự trọn-lành và nên thánh thật là không vấp-phạm trong lời nói; ông luận: « Ấy là người trọn- vẹn hay hãm-cầm cả mình ». <sup>2</sup>

7.— Thân-thể nên thánh cũng được rửa sạch khỏi tội của mắt, nhứt-định không ngó điều xấu-xa vô-ích, từ-chối không chịu tìm-kiếm nét xấu kẻ khác, hoặc ngắm-xem cảnh-tượng khiến nổi xác-thịt và những điều quyến-rũ của tội. Thân-thể đó không đọc hàng chữ dưới có gạch ngang, hoặc đề-mục in chữ lớn trong nhứt-báo khiến người chú-ý về

(1) Gia-cơ 3 : 6. (2) Gia-cơ 3 : 2.

công-việc hèn-mạt của cõi đời sa-ngã suy-đổi phò-bày trước mắt công-chúng. Thân-thể nên thánh giữ tâm-thần trong-sạch, vì nhắm mắt, ngăn-trở các hình-ảnh ò-uế hằng qua lại trước cửa lòng bất mình để trí đến. Biết xây mắt khỏi điều hư-không, luôn nhớ lời nhà truyền-đạo trú-danh hơn hết : « Mắt con hãy ngó ngay trước mặt, và mí mắt con khá xem thẳng trước mặt con. Hãy ban bằng cái nẻo của chơn con đi, và lập cho vững-vàng các đường-lối con ». <sup>1</sup> Làm hai điều ấy cũng là việc lớn !

Hỡi anh em yêu-dấu, mắt đã nên thánh, biệt khỏi mọi điều ác và dăng cho Chúa chưa ? hoặc từ nay là lúc linh-hồn được soi-sáng bởi sự biết chắc, có muốn làm việc ấy không ? Có thể hết lòng nói :

« Mắt tôi dăng trọn cả hai,  
Chỉ coi điều đẹp ý Ngài mà thôi ».

8.— Thân-thể nên thánh khiến lỗ tai tinh-sạch, đặt ở đó các cánh cửa để giữ mọi điều ngoài khỏi xâm đến tri-giác mình. Tai đó từ-chối không nghe điều ác như không chịu nói đến. Lại để ra ngoài tai những lời dòng-dài và điều-ngoạ, vì nhìn dạn-dĩ vào mặt người nói những lời đó mà hỏi rằng : « Sao dám nói vậy ? »

Hỡi anh em yêu-dấu, có phải về anh em mà Kinh-thánh chép rằng : « Ấy là kẻ bùng tai chẳng nghe chuyện đở huyết, bịt mắt chẳng thấy điều ác. Kẻ đó sẽ ở trong nơi cao ; các vàng đá bền-vững sẽ là đồn-lũy họ ; mắt người sẽ ngắm-xem Vua trong sự tốt-đẹp Ngài, sẽ thấy đất mở rộng ». <sup>2</sup>

9.— Thân-thể nên thánh mặc quần áo không có điều chi là phạm-tục hoặc tội-lỗi, song có dấu-hiệu nết-na và đơn-sơ, không khiến người ta chú-ý vì mình ăn-mặc quá đỗi

(1) Châm-ngôn 4 : 25, 26. (2) Ê-sai 33 : 15, 16.

xa-xỉ hay là thiếu-thốn. Quần áo xúng-đáng hơn hết cho tín-đồ là không để người xem thấy làm lạ mà chú-ý đến, vì đơn-sơ nết-na đến nỗi người ta quên cả cái lối ăn-mặc của mình, và có thể cho mình là người không kiêu-ngạo trong cách ăn-mặc. Trong những sự nhỏ-mọn như thế, điều gì vì Chúa, điều gì vì đời, dễ tỏ ra lắm.

Hỡi chị em trong Chúa, quần áo chị em đã nên thánh cho Chúa chưa? Hình-thức chị em có phải là dấu-hiệu làm chúng rất đơn-sơ, đứng-đắn, nết-na cho Đấng Christ không?

10.— Thân-thể nên thánh được sạch khỏi sự làm-lụng quá độ, không cứ việc gì đều không làm quá, không vấp-phạm bởi sao-lãng luật-lệ đơn-giản của cõi thiên-nhiên và việc chăm-lo cho khoẻ-mạnh. Nếu ý-muốn và công-việc Chúa giục ta phải từ-bỏ và quên mình đến nỗi làm-lụng quá sức, thì không nên buộc mình theo các lệ vừa nói ở trên; song theo ý riêng từ-bỏ cách vô-ích, thì thật sai-lầm mà lại có hại. Khi ta phạm lẽ khôn-ngonan, theo đuổi cuộc vui-sướng hoặc tư-lợi, thì kết-quả chẳng được phần thưởng mơ-tưởng, nhưng chỉ làm cho thân-thể suy-đời, sớm mắc tật già hoặc chết mắt mà thôi; đó quả là phạm tội nghịch cùng thân-thể vậy.

11.— Thân-thể nên thánh là phải biệt khỏi tật-bệnh. Tội không cho tật-bệnh là tội tình-nguyên, song nói quả-quyết dường như ti-vết hoặc điều không sạch của thân-thể; tật-bệnh là hình-trạng xác-thịt hư-nát. Theo luật-pháp Cựu-ước, thì thầy tế-lễ có bệnh không được làm chức-vụ nơi đền-thờ. Đời trước là sự ò-ức hổ-thẹn. đời nay là điều ngăn-trở tấn-tới trong đời thiêng-liêng cao-trọng hơn hết, và ngăn-trở việc lớn làm cho Đức Chúa Trời. Chắc Chúa có thể chúc phước tật-bệnh làm ích cho ta, lại khiến phòng kẻ đau thành gương sáng-láng và nơi làm chúng chơn-thật. Song không vì điều đó mà Chúa đối với tật-bệnh lại đẹp lòng hơn, hoặc vì điều đó mà tật-bệnh kém ti-vết đi; nó vẫn là địa-vị trái

lẽ thường, là sự ò-uể của toàn-thể, là điều Đấng Christ đến để bù-ong-tha dân Ngài, là điều Ngài đã gánh-vác trên thập-tự-giá để ta khỏi mang trên thân mình nữa, vì, « bởi lần rọi Người, chúng ta được lành bệnh. »<sup>1</sup>

Hỡi anh em rất yêu-dấu, đã được biệt khỏi tật-bệnh, chứng sốt-rét, bệnh tràng-nhạc làm suy huyết, mệt gan, nao-núng tinh-thần, mờ-tối khối óc, nóng-nảy tánh-tình không? Kia, các bệnh đó đang làm hỏng đời sống và chức-vụ, ngăn-trở anh em hầu việc Đức Chúa Trời, bởi anh em phải chăm lo về mình trước, mà chăm lo cách một-mỗi, trong cơn vật-lộn, khiến mình thêm yếu, đang khi Chúa muốn dùng tài-năng để hầu việc Ngài, và làm chức-vụ trong đời đau-đớn. Vậy, anh em có muốn được nên thánh khỏi mọi tật-bệnh không? Điều này có đủ giá-trị khiến anh em bỏ ý riêng làm hại văn-đề đó và nhận-lãnh ơn cứu-rỗi mà Đấng Christ đem đến cho tâm-thần, linh-hồn và thân-thể?

## II. THÂN-THỂ NÊN THÁNH LÀ ĐÃ DÂNG CHO CHÚA

Trong thư La-mã, đoạn mười hai, sứ-đồ Phao-lô khuyên ta « dâng thân-thể mình làm của-lẽ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời »,<sup>2</sup> và trong thư tiếp theo ông nói với người Cô-rinh-tô rằng: « Anh em chẳng phải thuộc về chính mình sao? Vì chưng anh em đã được chuộc bằng giá cao rồi ». <sup>3</sup> Nếu còn giữ một phần thân-thể để làm theo ý riêng, thì tâm-thần và linh-hồn không dâng cho Chúa được. Làm vậy, thật không lịch-sự, chẳng khác xây nhà rồi đem cho bạn, mà cứ giữ lấy tờ khế mua đất, hoặc biểu ai đồ trang-sức quý giá đựng trong hộp mà giữ lại chìa khóa hộp ấy. Dâng thân-thể, tức là biệt riêng hết thầy, mỗi chi-thể, mỗi cơ-quan dường là sản-nghiệp Đức Chúa Trời, đồ dùng hầu

(1) Ê-sai 53 : 5 ; (2) Rô-ma 12 : 1 ; (3) I Cô-rinh-tô 6 : 19, 20.

việc Ngài, lợi khí dùng riêng cho ý-chỉ và chức-vụ Ngài. Dầu sự dâng mình đó có thể làm « cách trọng-thể » một lần đủ cả, nhưng cũng nên dâng mỗi chi-thể, nhận thuộc riêng về Đức Chúa Trời, ở dưới quyền Ngài. Như vậy, làm sự dâng mình cho Chúa được chắc-chắn hơn. Hẳn muôn ngàn người đã được soi-dẫn hoặc giục lòng mạnh-mẽ mà dâng mình cho Chúa theo cách ở trên, bởi bài thơ-thánh rất đơn-sơ hùng-hồn của bà *Ridley Havergal* :

Xin Chúa lấy đời sống của tôi,  
 Từ nay về sau thuộc về Ngài;  
 Xin Chúa lấy bàn tay của tôi,  
 Mà làm theo ý thương của Ngài.

Ta nói chung mọi điều, thì dễ-dàng lắm; song khi làm các việc thiêng-liêng từng phần một, thì mới có ích cho mình. Thân-thể dâng cho Chúa nhận mình như thuộc về Đức Chúa Trời, lấy Ngài làm Đấng chần-giữ, coi-sóc mọi điều ích-lợi, cần-dùng của mình. Chính Ngài nhận trách-nhiệm trông-nom ta, còn ta thì như con trẻ, phải nhờ-cậy Ngài. Thân-thể dâng cho Chúa đã biết kể mọi quan-giác cơ-thể không phải như làm đẹp lòng mình, song như đồ dùng cho sự sống Chúa, khí-giói để hầu việc Ngài. Sứ-đồ Phao-lô có luận điều đó trong câu: « Hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời, dường như đã chết mà nay trở nên sống, và dâng chi-thể mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công-bình ». <sup>1</sup> Ta dâng tay cho Chúa dùng để tôn-vinh Ngài, bắt-luận bởi giúp kẻ khác hoặc làm việc đời. Không kể mọi công-việc, lời chào-thăm, đều dâng cho Chúa rồi, mà đến cả những khi bắt tay trò-chuyện cũng có tiếng đồn ra cho Đấng Christ.

Ấy có nghĩa là lươi ta chỉ nói khi Chúa truyền-bảo và vì vinh-hiến Ngài; coi mỗi lời mình nói đều là mạng-

(1) Rô-ma 6 : 13 ;

lịnh Chúa hoặc công-việc giúp-đỡ kẻ khác. « Lời nói anh em phải có ân-hậu theo luôn, và nêm thêm muối, hầu cho anh em biết nên đối-đáp mỗi người là thể nào ». <sup>1</sup> Lược dâng cho Chúa chẳng nói tiếng nào mà trước không tìm-kiếm sự khòn-gioan và ưng-thuận của Ngài. Tai dâng cho Chúa chỉ chăm-chú điều Ngài muốn mình nghe, chớ không để ý đến mọi tiếng khác. Mắt dâng cho Chúa sẽ thấy muôn ngàn dịp-tiện hầu việc Ngài mà kẻ khác không chú-ý đến, và nhiều điều tốt-đẹp có nghĩa-lý mà người khác chẳng thấy. Bàn chơn dâng cho Chúa thấy bước đường bổn-phận rất dễ-dàng; bậc thang cao chót-vót, cuộc chạy đua vắng-vẻ cò-đơn, đường dài khó-khăn hiểm-trở, công-việc nặng-nhọc không vì tư-lợi, đều sẽ thành những sự tình-nguyện hầu-hạ Chúa cả. Bàn chơn đó nòn-nả làm việc sai-khiến, vì là thuộc về Chúa mà lại rao tin Ngài, nên được kết-quả gập-bội. Tiếng nói dâng cho Chúa sẽ được quyền-phép mới để hát hoặc giảng, chẳng có bởi các bài học về khoa âm-nhạc hoặc khoa ngôn-ngữ.

Hỡi anh em yêu-dấu, thân-thể anh em đã dâng cho Chúa hầu đem mọi tài-năng mà làm, mà bước, mà nói, mà thấy, mà nghe, và dâng của-cải cùng cả đời sống bề ngoài của mình, để làm chức-vụ thánh-khiết vui-vẻ cho Đấng Christ như vậy chưa ?

### III. THÂN-THỀ NÊN THÁNH LÀ ĐẦY-DẦY ĐỨC THÁNH-LINH

« Anh em há chẳng biết rằng thân-thể mình là đền-thờ của Đức Thánh-Linh sao ? » <sup>2</sup> Đó là lời Chúa hỏi mỗi người trong chúng ta. Có nhiều người đã rước Chúa vào lòng, song chưa để Ngài ngự vào thân-thể. Chưa ai hiểu thấu

(1) Cô-lô-se 4 : 6. (2) I Cô-rinh-tô 6 : 19.

thân mình có thể làm nơi Đức Chúa Jê-sus ngự cho đến bậc nào. Thỉnh-thoảng thấy mặt một người chói-lòa bằng vinh-quang Chúa trong lúc tấn-tối thiêng-liêng, tức đứng trên đỉnh núi Hóa-hình, hoặc trong ánh-sáng của đời sau, đến nỗi thân-thể dường đã trở nên sáng-suốt, và trong có ánh sáng trên trời như từ cửa sổ lâu-đài chiếu ra. Bởi các bước từng-trải như vậy, ta hiểu-biết Đức Chúa Trời có thể làm đầy bình đất tầm-thường là thể nào. Kinh-thánh Tân-uớc dạy ta biết duyên-cớ việc ấy, tức là Đấng Christ đã trở nên Đấng làm Đầu thân-thể loài người, và ngay đời này, « thân-thể vì Chúa và Chúa vì thân-thể ». <sup>1</sup> Nói cho đúng, thì Ngài là nguồn sức-lực và mạnh-khoẻ của thân-thể, nhưng còn điều cao-trọng hơn việc Chúa chữa bệnh, là sự mạnh-khoẻ của Chúa ban cho. Chúa rời đến mình cho khỏi tật-nguyên, đó là một việc tốt-đẹp; song được sự sống Chúa cai-trị, và sự sống ta trở nên sự sống Chúa tỏ ra trong xác-thịt hay chết của ta, đó lại là một sự lạ-lùng hơn nữa. Sứ-đồ Phao-lô dạy điều ấy trong thư II Cô-rinh-tô, đoạn tư: « Chúng tôi dựng của quý này trong chậu bằng đất, hầu cho tỏ quyền-phép lớn dường ấy là bởi Đức Chúa Trời mà ra, chớ chẳng phải bởi chúng tôi ». <sup>2</sup> Cái chậu có lẽ yếu-đuối, song nếu được sự sống Đấng Christ thì sẽ đầy-dẫy năng-lực và thánh-khiết trên trời. Đó là ý Phao-lô khi luận: « Chúng tôi bị ép đủ cách, nhưng không đến cùng; bị túng thẽ, nhưng không ngã lòng; bị bắt-bớ, nhưng không đến bỏ; bị đánh-đập, nhưng không đến chết mất; thường mang sự chết của Đức Chúa Jê-sus cũng tỏ ra trong thân-thể chúng tôi ». <sup>3</sup>

Sự sống đó sẽ nâng ta vượt khỏi mọi tật-nguyên thân-thể bởi một sức hoạt-động phi-thường, dường như ngọn nước thủy-triều, chẳng kể phần cơ-thể thế nào, song nhắc

(1) I Cô-rinh-tô 6 : 13 ; (2) II Cô-rinh-tô 4 : 7 ; II Cô-rinh-tô 4  
8-10.

ta vượt lên trên phần đó. Sức hoạt-động phi-thường đó trở nên linh-lương cho đời sống và công-việc mình, đến nỗi ta có thể nói: « Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời »,<sup>1</sup> và « Trong Ngài, chúng ta được sống, động, và có ». <sup>2</sup>

Như thế thật là nếm trước sự sống đời sau. Cái bình mỏng-mảnh yếu-ớt này không chịu nổi mọi việc như một thân sống lại, song trong thân-thể hay chết, ta có thể lãnh và chiếu mọi điều hiện nay chứa được của sự sống Chúa hằng có đang ngự trong mình, tức A-đam thứ hai, Đấng làm Thần ban sự sống.

Hỡi anh em yêu-đầu, có nhận lẽ màu-nhiệm này, tức sự bí-mật vinh-hiến mới mà mỗi người có thể nhận trong chậu đã nên trong-sạch, đã dâng cho Chúa, và đã sẵn-sàng tiếp lấy không? Lẽ màu-nhiệm đó cũng như sự sáng, vẫn đợi-chờ vào bất-luận nơi nào sửa-soạn tiếp-rước. Công-việc phước-hạnh này khiến ta đẩy-dẩy Đức Thánh-Linh, chẳng những nâng-đỡ bỏ sức cho ta, lại giúp đủ sức để hầu Ngài; làm cho thân ta thành một đồ chở của Đức Thánh-Linh và lợi-khí của bản-tánh tối-cao cho đạt tới mục-đích quý-trọng hơn cả.

Lẽ thật lớn-lao rục-rỡ vừa luận đó, trong cõi thiên-nhiên chẳng thiếu điều so-sánh và thí-dụ. Thường thấy trong khoáng-vật có miếng đất sét có thể dày-dầy một nguyên-chất quý hơn nguyên-chất nó, đến nỗi bởi đó biến-đổi, tỏ được những chất trời hơn trước. Thí-dụ, lấy một thanh sắt mới đào ở mỏ lên. Kìa, nó chỉ là tảng đất, song đem vào lò đúc, nấu lên, lọc sạch, kéo dài, làm thành dây thép mềm-dẻo, ngày nay có hàng triệu cây số chạy khắp mọi nơi trong thế-giới. Đoạn, truyền điện vào, thì thấy khối đất ngày xưa lấy ra từ mỏ, bây giờ thành những dây điện-thoại thông-

(1) Ma-thi-ơ 4 : 4 ; (2) Công-vụ các Sứ-dò 17 : 28.

tin buồn-bán, tỏ tình thân-yêu, chúc-mừng thăm-viếng, chia vui xẻ buồn với kẻ xa người gần. Coi đó, thấy miếng đất tầm-thường kia đã hóa ra năng-lực mạnh-mẽ biết bao ! Cũng vậy, Đức Chúa Trời có quyền luyện sạch, mở-mang, sửa-soạn chậu đất của ta, làm cho đầy-dẫy sự hiện-diện thánh của Ngài, đến nỗi sẽ nói về Ngài và vì Ngài cho muôn dân thế-gian từ đời này qua đời khác cho đến đời đời vô-cùng !

Hoặc lại lấy hai ba hiệp-chất hóa-học, đem ra sửa-soạn, ráp lại, sắp-đặt theo phép hóa-học, lấy dây thép dùng riêng việc này, buộc vào những thứ đó làm cho liên-lạc nên một vòng tròn ; thế là được một ống điện truyền ra điện, khi cho chạy thì những vật-liệu đó sẽ là bộ máy điện tốt-đẹp bật ra ánh sáng. Ấy chỉ bởi hai miếng nhỏ-mọn vốn bằng đất có điện ở giữa, là một phép rất hoàn-toàn mà khoa-học ngày nay đã tìm thấy, để soi sáng chói-lòa nơi phố-xá, công-xưởng, lâu-đài, nhà cửa, chẳng sợ trái đất quay-chuyển, đêm ngày đổi thay, cũng cung-cấp sự xa-xỉ và hạnh-phước cho loài người. Cũng vậy, Đức Chúa Trời có quyền chiếu tia sáng vinh-hiến Ngài vào chậu đất, đến nỗi trở nên ánh sáng cho toàn-cầu.

Hoặc lại lấy nắm cát nung chảy, đóng khuôn, để nguội, đánh bóng, làm thành tấm kính mặt hòm, đem đến thiên-văn-đài lớn trên núi *Hamilton*, đặt vào ống thiên-lý lớn nhứt thế-giới, rồi ngắm-xem các tầng trời thu cả vào lòng tấm kính, sẽ thấy cả bầu trời hiển-hiện, và các ngôi sao xa thăm của không-gian hạ xuống trước mắt mình. Nay, cả cõi thái-cực đều tỏ ra trong nắm đất nhỏ-mọn ấy, nào núi xa của mặt trăng, nào những vòng bao-bọc sao thổ (*Saturne*), nào sông ngân-hà đầy-dẫy tinh-tú, xoay-vần theo hệ-thống. Thật vậy, chỉ bởi nắm cát nhỏ-mọn có chứa một nguyên-chất mạnh hơn mà cả vũ-trụ vô-tận đều trở nên sự lạ-lùng cả-thể.

Hỡi kẻ rất yêu-dấu, anh em cũng vậy, có thể được trau-giồi và đầy-dẫy, đến nỗi chói-lòa bởi vinh-quang trên trời

chiếu ra, trở nên lợi-khí cho Đức Thánh-Linh của sự hiện-thấy và sự bày-tỏ, giải-bày những lẽ màu-nhiệm của Chúa, luôn với những sự lạ-lùng của lời và công-việc Ngài.

Lại một thí-dụ nữa: Đây có một miếng than đá. Nếu ta suy-xét theo khoa khoáng-vật-học dạy-dỗ, trước khi miếng than đó có thể trở nên loài môi-thạch trắng-trong hoặc ngọc kim-cương nguyên-chất, thì phải trải qua nhiều lần biến-đổi. Khi đã thành ngọc đó, thì ta đem ra mài nhẵn, đến nỗi các mặt hòn ngọc chiếu sáng bởi trăm ngàn cạnh góc, chói-lòa màu sắc tốt-đẹp, dường như vầng mặt trời nhỏ, hoặc cái mống và mặt trời hiệp lại. Kỳ thực, đó chỉ là một chút đất sét đầy-dẫy ánh-sáng !

Hỡi anh em yêu-dấu, thân ta cũng vậy, vốn là chậu đất tầm-thường, nhưng khi đã được rửa sạch, nên thánh trọn-vẹn, và kết-quả phước-hạnh bởi Chúa sửa-dạy, thì có thể nhận-lãnh vật quý, chói sáng như mặt trời trong nước Cha mình. Vì ngày sẽ đến, là ngày cả vũ-trụ lấy làm lạ mà thấy trên ta có ảnh-tượng của Cứu-Chúa vinh-hiển, nên không biết ngợi-khen ai nhiều hơn, hoặc Tân-lang Thiên-thượng, hoặc Tân-phụ Thiên-thượng là người đã nhận vinh-quang toàn-vẹn của Đấng rất vinh-hiển mình. Vì có bổn-vị hèn-hạ và hồi đã qua đầy-dẫy tội-lỗi của Tân-phụ đó, thì vũ-trụ sẽ lại càng lấy làm lạ hơn nữa. Ôi ! ta nên dâng mình cho Đức Chúa Trời, mở rộng lòng tiếp-rước Ngài; nguyện mỗi mỗi giây, mỗi chi-thể ta đều là lợi-khí để Ngài có thể ngự và làm việc ở đó. Vậy, cả mình ta, tâm-thần, linh-hồn, thân-thể, đều được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta đến. Bảy giờ thân-thể ta sẽ bay về thiên-quốc, và bước vào địa-vị rất cao-trọng đã được định sẵn, mà ngày nay Ngài ban cho ta của-cầm và được nếm trước trong thân hay chết.

## CHƯƠNG THỨ NĂM

### ĐƯỢC GIỮ VỆ KHÔNG CHỖ TRÁCH

« **N**GUYỄN xin chính Đức Chúa Trời bình-an khiến anh em nên thánh trọn vẹn, và nguyện xin tâm-thần, linh-hồn, và thân-thể của anh em đều được giữ vệ, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta đến! Đấng đã gọi anh em là thành-tín, chính Ngài sẽ làm việc đó ». <sup>1</sup>

Đẹp thay ! con tàu nhỏ neo, giương buồm trắng trước gió hiu hiu, bơi đi hớn-hở, ngọn cờ phấp-phới, lòng nào lòng nấy chứa-chan hy-vọng vui-mừng ; song gặp cơn dòng-tổ dữ-dội, hoặc giữa biển sóng vỗ âm âm, mà lại đi tới hải-cảng xa xa, thì tình-cảnh khác nhau lắm. Nhiều người trong ta đã từng-trải bước thứ nhứt, nhưng kết-quả là gì ? Trong hành-trình ta có lời hứa gì để được đến bờ đến bến ? Khi cuộc đời trăm bề thử-thách, nào xét-nghiệm lý-thuyết, nào đo-lường quyền-phép sống và thật của các nguyên-tắc đời sống và công-việc ta, thì mai một hoặc sau đây sáu tháng, ta tưởng mọi sự từng-trải ấy sẽ ra sao ? Cả mình ta đã được nên thánh ; song làm thế nào cho được giữ vệ không chỗ trách được ? Cảm-tạ ơn Chúa ! cả hai bước từng-trải đều có chung một sự dự-bị, và chung một lời hứa : « Đấng đã gọi anh em là thành-tín, chính Ngài sẽ làm việc đó. » Hãy suy-xét điều Đức Chúa Trời dự-bị cho dân đã dâng mình cho Ngài, và các điều-kiện thuộc những lời hứa ấy.

(1) I Tê-sa-lô-ni-ca 5 : 23, 24.

## I. LỜI HỨA GIỮ-GÌN TA

Ta thấy điều này trong lời chúc phước của Kinh-thánh Cựu-ước; « Cầu xin Đức Giê-hô-va ban phước cho người, và phù-hộ người ». <sup>1</sup> Trong sách Tiên-tri và Thi-thiên lại nói: « Đức Giê-hô-va là Đấng gìn-giữ người khỏi mọi tai-họa, Ngài sẽ gìn-giữ linh-hồn người. Đức Giê-hô-va sẽ gìn-giữ người khi ra khi vào, từ nay cho đến đời đời ». <sup>2</sup> Ngài lại thề với Gia-cốp có tánh hay dờn-dỗi: « Nay, ta ở cùng người, người đi đâu sẽ theo gìn-giữ đó, và đem người về xứ này, vì ta không bao giờ bỏ người cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng người ». <sup>3</sup> Ngài phán về vườn nho mình rằng: « Ấy chính ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng giữ nó, sẽ chốc chốc tưới nó, và giữ nó đêm ngày, kéo người ta phá-hại chẳng ». <sup>4</sup> Bà An-ne hát: « Đức Giê-hô-va sẽ giữ chơn cửa các thánh Ngài ». <sup>5</sup> Dầu ta xiêu-tó, vua Đa-vít cũng nói với ta: « Dầu người té, cũng không nằm sải-dài; vì Đức Giê-hô-va lấy tay Ngài nâng-đỡ người ». <sup>6</sup> Tiên-tri Ê-sai rao-truyền cho những kẻ bước đi trong sự thông-công với Đức Chúa Trời: « Người nào để trí mình nương-dựa nơi Ngài, thì Ngài sẽ gìn-giữ người trong sự bình-yên trọn- vẹn, vì người nhờ-cậy Ngài ». <sup>7</sup> Đây lại có lời Chúa cầu-nguyện trước khi từ-giã môn-đồ: « Lạy Cha thánh, xin gìn-giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế-gian, nhưng xin Cha gìn-giữ họ cho khỏi điều ác ». <sup>8</sup> Phi-e-rơ nói cùng ta: « Anh em là kẻ bội đức-tin nhờ quyền-phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu-rỗi... » <sup>9</sup> Phao-lô nói cho ta biết: « Sự bình-an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu-biết, sẽ gìn-giữ lòng và ý-tưởng anh em trong

(1) Dân-số Ký 6 : 24 ; (2) Thi-thiên 121 : 5, 7-11 ; (3) Sáng-thế Ký 28 : 15 ; (4) Ê-sai 27 : 3 ; (5) I Sa-mu-ên 2 : 9 ; (6) Thi-thiên 37 : 24 ; (7) Ê-sai 26 : 3. (8) Giăng 17 : 11, 15 ; (9) I Phi-e-rơ 1 : 5.

Đức Chúa Jê-sus-Christ ». <sup>1</sup> Giu-đe đặt thơ mình cho « những kẻ đã được kêu-gọi, được Đức Chúa Trời, là Cha, yêu-thương, và được Đức Chúa Jê-sus-Christ gìn-gìn », <sup>2</sup> có kết-luận thơ ấy bằng lời chúc-tụng Đấng « có thể gìn-giữ anh em khỏi vấp-phạm và khiến anh em đứng trước mặt vinh-hiến mình cách rất vui-mừng, không chỗ trách được! » <sup>3</sup> Trong thơ cuối-cùng, sứ-đồ Phao-lô làm chứng cách khải-hoàn: « Vì biết ta đã tin Đấng nào, chắc rằng Đấng ấy có quyền-phép giữ sự ta đã phó-thác cho đến ngày đó », <sup>4</sup> cũng kết-luận bức thơ đó bởi một lời tuyên-bố vững-vàng dạn-dĩ hơn nữa: « Chúa sẽ giải-thoát ta khỏi mọi điều ác và cứu-vớt ta vào trong nước trên trời của Ngài ». <sup>5</sup> Đó là một vài lời hứa về ân-diễn hay gìn-giữ của Đức Chúa Trời.

## II. SỰ DỰ-BỊ ĐỀ GÌN-GIỮ TA

1.— Sự dự-bị đó ở trong ơn chuộc tội của Đấng Christ, vì: « nhờ dâng chỉ một của tế-lễ, Ngài làm cho những kẻ nên thánh được trọn-vẹn đời-dời ». <sup>6</sup> Đấng Christ chết để ban ơn cứu-rỗi đầy-trọn cho ta, miễn ta dâng cả mình, không cố-ý lia-bỏ Ngài bởi từ-chối ân-diễn và lòng thành-tín Ngài.

2.— Việc Đấng Christ cầu thay. Kinh-thánh có chép: « Bởi đó Ngài có thể cứu toàn-vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy ». <sup>7</sup> Ấy bởi Ngài hằng sống cầu thay cho ta mà ta được gìn-giữ; vì Ngài sống, nên ta cũng sẽ sống. Sứ-đồ Phao-lô có ý đó khi nói quyết; « Nếu khi chúng ta còn là thù-nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã được hòa-thuận với Ngài bởi sự chết của Con Ngài, thì huống chi nay đã được hòa-thuận rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu là dường nào ». <sup>8</sup> Vậy, ông bày-tỏ

(1) Phi-líp 4 : 7 ; (2) Giu-đe 1 ; (3) Giu-đe 24 ; (4) II Ti-mô-thê 1 : 12 ; (5) II Ti-mô-thê 4 : 18. (6) Hê-bơ-rơ 10 : 14 ; (7) Hê-bơ-rơ 7 : 25 ; (8) Rô-ma 5 : 10 ;

trong thư Rô-ma, đoạn thứ tám: « Đức Chúa Jê-sus-Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu-nguyện thế cho chúng ta », <sup>1</sup> đoạn, ông la lớn rằng: « Ai sẽ phân-rẽ chúng ta khỏi sự yêu-thương của Đấng Christ? » <sup>2</sup>

3.— Huyết bấu Đấng Christ gìn-giữ ta chắc-chắn. Sứ-dò Giảng có nói quyết rằng: « Nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao-thông cùng nhau, và huyết của Đức Chúa Jê-sus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta ». <sup>3</sup> Theo như luật-lệ cũ thì con bò cái sắc hoe, chép trong Dân-số Ký, đoạn mười chín, thật là một hình-bóng rất rõ-ràng tốt-đẹp về huyết Đấng Christ có quyền-phép hay rửa sạch. Người ta hốt tro con bò ấy, hòa với nước, thành thứ nước để biệt riêng, đem rảy trên kẻ ô-uế, biệt người khỏi sự ô-uế đã mắc sau khi được sạch. Ấy không chỉ về sự làm sạch đầu-tiên, nhưng chỉ về sự làm sạch vì đá-động đến vật chết. Còn ta, dầu hoàn-toàn biệt khỏi mọi điều ác, dâng cả mình cho Đức Chúa Trời, song vẫn bị bao-bọc bởi điều ác và mọi điều thuộc nó, nên mỗi lần luôn cần được huyết Ngài rửa sạch, như việc rửa chơn mòn-dờ hoặc bông hoa buổi sáng phải được-nhuần giọt sương. Nếu anh em hỏi huyết đó có ý-nghĩa gì, thì xin đáp rằng: hoặc có hai ý: thứ nhứt là bởi đức-tín được rửa sạch bằng huyết Ngài làm của-lẽ chuộc tội; thứ nhì là nhận sự sống Ngài vào thân ta, vì « huyết là sự sống ». <sup>3</sup> Vậy, huyết Đức Chúa Jê-sus, tức là sự sống Chúa khi sống lại, được lưu ra bởi quyền-phép đức-tín hay nhận-lãnh và bởi Đức Thánh-Linh hút vào. Sự sống trong-sạch của Ngài đầy-dẫy ta, đuổi mọi điều gian-ác, cứ lau chùi cả mình ta, làm nên mới, giữ cho thánh-khiết sạch-sẽ cũng như dầu mới trong đèn luôn giữ

(1) Rô-ma 8 : 34 ; (2) Rô-ma 8 : 35 ; (3) 1 Giảng 1 : 7 ; (3) Lê-vi ký 17 : 14.

Đức Chúa Jê-sus-Christ ». <sup>1</sup> Giu-đe dạy thơ mình cho « những kẻ đã được kêu-gọi, được Đức Chúa Trời, là Cha, yêu-thương, và được Đức Chúa Jê-sus-Christ giữ-gìn », <sup>2</sup> có kết-luận thơ ấy bằng lời chúc-tụng Đấng « có thể gìn-giữ anh em khỏi vấp-phạm và khiến anh em đứng trước mặt vinh-hiến mình cách rất vui-mừng, không chỗ trách được! » <sup>3</sup> Trong thơ cuối-cùng, sứ-đồ Phao-lô làm chứng cách khải-hoàn: « Vì biết ta đã tin Đấng nào, chắc rằng Đấng ấy có quyền-phép giữ sự ta đã phó-thác cho đến ngày đó », <sup>4</sup> cũng kết-luận bức thơ đó bởi một lời tuyên-bổ vững-vàng dặn-dĩ hơn nữa: « Chúa sẽ giải-thoát ta khỏi mọi điều ác và cứu-vớt ta vào trong nước trên trời của Ngài ». <sup>5</sup> Đó là một vài lời hứa về ân-diễn hay gìn-giữ của Đức Chúa Trời.

## II. SỰ DỰ-BỊ ĐỀ GÌN-GIỮ TA

1.— Sự dự-bị đó ở trong ơn chuộc tội của Đấng Christ, vì: « nhờ dâng chỉ một của tế-lễ, Ngài làm cho những kẻ nên thánh được trọn- vẹn đời-đời ». <sup>6</sup> Đấng Christ chết để ban ơn cứu-rỗi đầy-trọn cho ta, miễn ta dâng cả mình, không cố-ý lia-bỏ Ngài bởi từ-chối ân-diễn và lòng thành-tín Ngài.

2.— Việc Đấng Christ cầu thay. Kinh-thánh có chép: « Bởi đó Ngài có thể cứu toàn- vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy ». <sup>7</sup> Ấy bởi Ngài hằng sống cầu thay cho ta mà ta được gìn-giữ; vì Ngài sống, nên ta cũng sẽ sống. Sứ-đồ Phao-lô có ý đó khi nói quyết; « Nếu khi chúng ta còn là thù-nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã được hòa-thuận với Ngài bởi sự chết của Con Ngài, thì huống chi nay đã được hòa-thuận rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu là dường nào ». <sup>8</sup> Vậy, ông bày-tỏ

(1) Phi-líp 4 : 7 ; (2) Giu-đe 1 ; (3) Giu-đe 24 ; (4) II Ti-mô-thê 1 : 12 ; (5) II Ti-mô-thê 4 : 18. (6) Hê-bơ-rơ 10 : 14 ; (7) Hê-bơ-rơ 7 : 25 ; (8) Rô-ma 5 : 10 ;

trong thư Rô-ma, đoạn thứ tám: « Đức Chúa Jê-sus-Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu-nguyện thế cho chúng ta », <sup>1</sup> đoạn, ông la lớn rằng: « Ai sẽ phân-rẽ chúng ta khỏi sự yêu-thương của Đấng Christ? » <sup>2</sup>

3.— Huyết bấu Đấng Christ gìn-giữ ta chắc-chắn. Sứ-đồ Giảng có nói quyết rằng: « Nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao-thông cùng nhau, và huyết của Đức Chúa Jê-sus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta ». <sup>3</sup> Theo như luật-lệ cũ thì con bò cái sắc hoe, chép trong Dân-số Ký, đoạn mười chín, thật là một hình-bóng rất rõ-ràng tốt-đẹp về huyết Đấng Christ có quyền-phép hay rửa sạch. Người ta hốt tro con bò ấy, hòa với nước, thành thứ nước để biệt riêng, đem rảy trên kẻ ô-uế, biệt người khỏi sự ô-uế đã mắc sau khi được sạch. Ấy không chỉ về sự làm sạch đầu-tiên, nhưng chỉ về sự làm sạch vì đá-động đến vật chết. Còn ta, dầu hoàn-toàn biệt khỏi mọi điều ác, dâng cả mình cho Đức Chúa Trời, song vẫn bị bao-bọc bởi điều ác và mọi điều thuộc nó, nên mỗi lần luôn cần được huyết Ngài rửa sạch, như việc rửa chơn mòn-đồ hoặc bông hoa buổi sáng phải đượm-nhuần giọt sương. Nếu anh em hỏi huyết đó có ý-nghĩa gì, thì xin đáp rằng: hoặc có hai ý: thứ nhứt là bởi đức-tín được rửa sạch bằng huyết Ngài làm của-lẽ chuộc tội; thứ nhì là nhận sự sống Ngài vào thân ta, vì « huyết là sự sống ». <sup>3</sup> Vậy, huyết Đức Chúa Jê-sus, tức là sự sống Chúa khi sống lại, được lưu ra bởi quyền-phép đức-tín hay nhận-lãnh và bởi Đức Thánh-Linh hút vào. Sự sống trong-sạch của Ngài đầy-dẫy ta, đuổi mọi điều gian-ác, cứ lau chùi cả mình ta, làm nên mới, giữ cho thánh-khiết sạch-sẽ cũng như dầu mới trong đèn luôn giữ

(1) Rô-ma 8 : 34 ; (2) Rô-ma 8 : 35 ; (3) I Giảng 1 : 7 ; (3) Lê-vi ký 17 : 14.

ngọn lửa, hoặc như đá sỏi giữa dòng được rửa và giữ sạch trong cát dưới sông.

4.— Đấng Christ hiện-diện mãi, và Đức Thánh-Linh ngự trong ta đều là nguồn cốt-yếu của Đức Chúa Trời giữ người nhờ Ngài. Chính Chúa là Đấng giữ-gìn, mà giữ-gìn từ bề trong. « Ta sẽ đặt Thần ta trong các người, khiến các người noi theo luật-lệ ta, thì các người sẽ giữ mạng-linh ta và làm theo ». <sup>1</sup> « Ai cứ ở trong ta và ta trong họ, thì sanh ra lấm trái ». <sup>2</sup> « Ai ở trong Ngài không phạm tội ». <sup>3</sup> « Đức Giê-hô-va là Đấng gìn-giữ người; Đức Giê-hô-va sẽ gìn-giữ người khỏi mọi tai-họa ». <sup>4</sup> Có bản dịch I Giăng 5 : 18 rất đúng rằng : « Ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì hẳn chẳng phạm tội, vì Đấng sanh bởi Đức Chúa Trời giữ lấy người, ma-qui chẳng làm hại người được ». Đức Chúa Jê-sus hiện-diện ở giữa ta và mọi điều cám-dỗ; Ngài chống-cự kẻ thù cách mau-lẹ tinh-tường, đánh đuổi nó cho ta được thắng.

### III. ĐIỀU-KIỆN CĂN-YẾU ĐỀ CHÚA GÌN-GIỮ

Có các điều-kiện phải làm trọn. Mọi lời Chúa hứa đều liên-lạc với thái-độ ta. Trí-khôn tốt-lành và tấm lòng đã dâng trọn-vẹn chắc-chắn đều được Chúa che-chở và ban-ơn. « Đức Chúa Trời chống-cự kẻ kiêu-ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm-nhường ». <sup>5</sup> « Ai ở trong Ngài thì không phạm tội ». <sup>6</sup> « Ngài có quyền-phép giữ điều đã phó-thác cho Ngài ». <sup>7</sup> Lẽ gốc về sự bền-đỡ thiêng-liêng chưa được bày rõ hơn lời Sa-mu-ên nói với Sau-ơ ba ngàn năm trước : « Nếu các người kính-sợ Đức Giê-hô-va, phục-sự Ngài,

(1) Ê-xê-chi-ên 36 : 27 ; (2) Giăng 15 : 5 ; (3) I Giăng 3 : 6 ; (4) Thi-thiên 121 : 5, 7 ; (5) Gia-cơ 4 : 6 ; (6) I Giăng 3 : 6 ; (7) II Ti-mô-thê 1 : 12.

vâng theo lời phán Ngài, chẳng nghịch mạng-lệnh của Ngài, thì các người và vua cai-trị các người sẽ cứ vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người». <sup>1</sup>

Nếu muốn được giữ vệ không chỗ trách được, thì các điều sau này rất là quan-trọng :

1.— Ta phải tin chắc cho được giữ vệ. Nếu ta tưởng trước sẽ thua, thì chắc thua; hoặc luôn sợ lần khác sa-ngã, thì chắc lần ấy sa-ngã. Ví như trong sợi dây xích, toàn-thể không mạnh hơn một vòng rất yếu. Trái lại, danh-tiếng tài-giỏi một đạo quân giúp được thắng-trận, vì có biết mình chưa bao giờ thua, nên giục lòng hết sức chống-cự mà đắc-thắng.

2.— Ta nên biết sẽ bị cám-dỗ. Phần nhiều tín-dồ đã bởi đức-tin đi một bước mới, bèn trông-đợi gặp cảnh trời quang biển lặng, nên khi bão-tố thành-linh kéo đến, thì họ rất bối-rối khiếp-kinh. Song nếu nhận được ơn mới, cũng phải chờ-đợi cuộc chiến-tranh mới. Kẻ nghịch đến thách đánh, quả là dấu-hiệu rõ-ràng có Chúa ở với ta; càng lãnh ơn-phước, càng bị phản-đối. Nên khôn-ngoa phòng trước cuộc chiến-đấu, vì nếu phải đánh trận sẽ không bị xâm-lấn bất-ngờ, và rồi sau nếu nể được ban-bằng, đường được phẳng-phiu, thì ta bởi đó càng thêm lạ-lùng vui-vẻ. Song ta phải hiểu rõ ý-nghĩa cám-dỗ là gì. Hỡi anh em, là người mới bắt-đầu biết chắc mình đã chết về người cũ và tội-lỗi, lại lấy làm lạ vì thấy bối-rối bởi các ý-tưởng, cảm-tình, dường dấy từ trong mình, lấn-luớt rất mạnh, đến nỗi ép mình phải nói rằng: « Tôi tưởng người cũ đã chết, nhưng sao còn sống? » Anh em ơi, khá nhớ sự cám-dỗ có thể đem những cảm-tình, tư-tưởng dường đến từ mình đó, vào nơi rất sâu trong lòng ta, song chẳng qua chỉ là quỉ dữ xui-giục, vì « chúng ta đánh trận cùng chủ-quyền, cùng thể-lực », nghĩa là các thần dữ đó bám vào ta chẳng khác võ-sĩ ôm chơn tay kẻ địch-

(1) I Sa-mu-ên 12 : 14.

thủ, đến nỗi hai người dường như một vậy. Tánh-chất cảm-dỗ là thể. Ta hầu buộc phải đoán-định điều ác vẫn ở trong lòng, và chưa được tinh-sạch nên thánh như mình đã tin. Chớ lấy làm lạ khi sự cảm-dỗ lẫn mình bởi các hình-trạng khôn-khéo, mỗi cảm-biết dễ rù-quẫn, và tiếng dỗ-dành rất dễ chịu, dễ-tin, dường như đến từ nơi rất sâu trong lòng mình.

3.— Ta nên nhớ sự cảm-dỗ chẳng phải là tội, miễn không bởi ý mình bằng lòng chịu nó. Dầu có thể hướng về tội cảm-dỗ, song sự lựa-chọn chơn-thật của ý-định chắc-chắn vẫn không rung-động, Đức Chúa Trời coi điều đó rất quý-báu và vui-vẻ vì ta vâng-phục; thấy ta thắng hơn điều cảm-dỗ nặng-nề bao nhiêu, lại càng đẹp lòng thỏa dạ bấy nhiêu. Không thể tưởng-tượng tội-lỗi như hiệp với ý-tưởng cảm-tình nhập vào lòng trong-sạch là thể nào. Song nếu chống-cự và thắng mọi sự cảm-dỗ đó, thì sau cơn chiến-đấu vẫn sạch: như chim thủy-kê ra khỏi mặt nước, trên cánh chẳng có giọt nước nào, hoặc như ngón tay què-khích vụng-về gây đòn không rập-ràng ăn hiệp, là tại người gây không khéo, chớ chẳng phải tại đòn thiếu-thốn hư-hỏng, nhưng khi vào tay người biết âm-nhạc, sẽ nảy ra những khúc êm-ái, cung-điệu rập-ràng. Này, điều thật là nếu lòng đã nên thánh, thì những ý-tưởng và dỗ-dành của tội-ác chẳng ra từ lòng đó, chỉ là những tiếng của kẻ cảm-dỗ. Ta phải học biết phân-biệt lời kẻ cảm-dỗ với sự lựa-chọn mình, mà nói rằng: Tôi không nhận ý-tưởng đó; không ưng-thuận; không chịu trách-nhiệm; nhứt-định không phạm tội; kể mình như thật chết về tội-lỗi và như sống cho Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa Jê-sus-Christ ».

Trong sử-ký Hội-thánh đầu-tiên, bà *Jamieson* có thuật một truyện rất hay: Sở là có một thiếu-nữ, người thành An-ti-ốt, xinh-đẹp trong-sạch khác thường. Một chàng ngoại-đạo, sang-trọng, quá yêu cô một cách không chánh-đáng, song không thể khiến cô đoái-tưởng đến mình, nên nhờ một thầy

pháp (phù-thủy) bùa-ếm cò, làm cho mê-hoặc nguy-hiểm, để mắc cạm-bẫy mình. Thầy pháp lại mê cò thiếu-nữ ấy, đến nỗi chịu bán thân cho quỷ Sa-tan, nhờ quyền đó mà cám-dỗ cò yêu mình cách không trong-sạch. Vậy, thầy ta bắt-đầu làm thuật mình, đem tư-tưởng xấu-xa hèn-mạt bày ra cái cảnh khoái-lạc rải khắp trong tâm-thần cò. Thành-linh cò đó giống như chim mắc mồi ngon, thấy mình có tình-cảm và lòng dục mà trước chưa từng có. Tấm lòng trong-sạch cò bỗng nên kinh-sợ gớm-ghê, bởi luôn thấy những hiện-trạng rất khó chịu, dường như đến phải xấu-xa ô-úế. Cò bắt-đầu mất hết sự trông-cậy, thấy mình đứng trên vực sâu tuyệt-vọng, buộc phải phó thân cho quyền-phép đã thắng lòng mình. Đang khi đứng trong địa-vị đó, cò bèn đi thăm ông mục-sự. Ông này là người của Đức Chúa Trời, có tài phán-đoán, hiểu ngay điều đó là gì, thì tỏ cho cò biết mọi ảnh-hưởng và tình-cảm như thế chẳng phải có từ lòng cò, song bởi có kẻ khác bùa-ếm. Ông ấy cũng dạy cò biết rằng: chỉ vì mình sợ và nhận, nên bùa-ếm đó mới có quyền trên cò. Nếu cò khứng đứng vững trong ý Chúa, hơn danh Ngài từ-chối không nhận các ý-tưởng đó là của mình, không thêm sợ hoặc chịu nó giây phút nào, thì tự-nhiên quyền của bùa-ếm ấy bị phá-đổ hết.

Cò về nhà, lòng rất yên-ủi và nhờ quyền-phép Chúa quyết-định đứng vững, chống-cự mọi điều ác cám-dỗ; tức thì quyền bùa-ếm ấy bị phá-diệt. Cách đó ít lâu, thầy pháp kia thấy phép-thuật mình phải tiêu-trừ, bèn đến cùng cò, lòng đầy ăn-năn, xưng tội, xin cò tha-thứ, và nài cò cầu-nguyện cho mình. Có người nói thầy pháp đó bởi phục sự đắc-thắng của ân-diễn Đấng Christ, và lòng trong-sạch cùng ý-chí đầy đức-tin của cò, nên đã trở lại tin Chúa, dâng mình cho Ngài. Truyện này làm chứng rằng chớ nên nhìn-biết sự cám-dỗ như tội-lỗi ra từ mình, song phải đứng vững

không rung-động, nhờ ơn Chúa chống-cự nó, bầy giò Đức Chúa Trời sẽ cho ta thắng-trận.

4.— Ta nên kể mình như thật chết về tội-lỗi, nên biệt tâm-thần khỏi mọi điều ác vẫn-vương, nên nói quyết với quỷ Sa-tan rằng mọi sự cảm-dỗ đều ra từ nó, chớ chẳng từ ta, nên từ-chối không chịu nhìn-biết mọi sự đó, bắt-luận bởi cách nào. Ấy cũng như khi sóng dữ tràn vào tàu biển, chỉ cần đóng các cửa lại, thì sóng không tràn vào lòng tàu, cứ việc bơi đi, chẳng sợ nguy-hiểm. Đang khi ta kể người cũ mình như chết, thì Đấng Christ cũng kể như vậy, và khiến điều kể đó thành ra sự thật.

5.— Có điều trọng hơn việc kể mình chết về tội, là nhận-biết Đấng Christ ngự trong ta, làm sự sống ta, làm Đấng canh-giữ cả mình ta : tâm-thần, linh-hồn và thân-thể. Một lẽ gốc rất chơn-thật là ta nhận-biết Đức Chúa Trời ở đâu, thì Ngài sẽ gặp ta ở đó. Nếu tưởng Ngài như ở trên trời, thì tại đó Ngài sẽ gặp ta; nếu thấy Ngài như ở gần mình, thì tại đó Ngài sẽ phán cùng ta; nếu nhìn-biết Ngài như ở nơi rất sâu trong lòng ta, thì tại đó Ngài sẽ gặp ta. Khá gặp Ngài như Đấng vẫn ở cùng ta. Khá cậy Ngài như Đấng canh-giữ thành-tín. Khá đặt Ngài luôn ở trước mặt mình, đồng-thình với tác-giả Thi-thiên mà nói: Tội chẳng hề bị rung-động, vì Ngài ở bên hữu tôi ».<sup>1</sup>

6.— Nếu muốn được giữ vẹn không chỗ trách được, thì ta hãy ở trong sự yêu-thương Đấng Christ. Hãy vững chí rằng Ngài yêu-thương mình trọn- vẹn vô-cùng, mình vẫn là sự vui-mừng Ngài, Ngài ưa dắt-dẫn ta, làm thành trong ta mọi điều tốt-lành mà ý-muốn Ngài ưa-thích. Chớ tưởng phải nhọc-nhàn kêu-van để ép Chúa ban phước-hạnh mà đức-tin mình đã cầu-xin; song khá tin Chúa muốn ta được ơn-phước tối-cao, và tùy theo ý-định yêu-thương Ngài đang làm trong ta, để

(1) Thi-thiên 16 : 8.

ta có thể nhận-lãnh ơn-phước. Hãy nghiêng trên ngực Chúa như thánh Giăng thuở trước, tin mọi người chúng ta đều là môn-đồ yêu-quí của Ngài. Khá bồi đức-tin lấy lời làm chứng đời xưa về Hê-nóc ở vưa lòng Đức Chúa Trời như lời làm chứng về mình, mà lấy lòng tin-cậy ngược mắt xem Chúa, sẽ thấy Ngài mỉm cười đáp lại và xuống phước cho. Bí-quyết thật được vưa lòng Đức Chúa Trời là nhờ-cậy Ngài, tin Ngài yêu-thương mình, có lòng đơn-sơ như trẻ con, kể mình là kẻ Ngài rất yêu-dấu.

7.— Nếu muốn được giữ vẹn không chỗ trách được, thì phải nhớ ý Chúa đối với ta chẳng phải là khó không làm nổi, song là mục-thước hiệp lẽ, dễ-dàng làm được. Lại nên nhớ rằng Chúa chẳng ngó ta cách nghiêm-nhặt luôn, vì ta không thể đạt tới tòn-chỉ lạ-lùng, hoặc bất chước các bậc anh-hùng chịu chết vì đạo hoặc làm công-việc lớn-lao; song điều Ngài trông-đợi nơi ta, là sống cách thành-tín đơn-sơ trong nơi nào hèn-hạ mà Chúa đã đặt. Ta lại phải nhớ, khi làm ý-chỉ trọn vẹn Ngài từng điều một trong bổn-phận hằng ngày, thì trước mặt Ngài ta thật không chỗ trách được. Chúa đặt chừng-mực cho bổn-phận ta tùy theo cảnh-ngộ và tài-năng mình. Đối với đứa trẻ nói cà lăm, cha mẹ không trông-mong tài-trí nó như thầy giáo đối với trò lớn tuổi và ông chủ đối với người làm công. Đức Chúa Trời biết tài-lực ta; ý-chỉ Ngài thích-hiệp với sức ta lớn lên, ách Chúa dễ chịu và gánh Chúa nhẹ-nhàng. Vậy, chớ nên tự-trách vì chưa đạt tới tòn-chỉ mà ngày kia ta sẽ đạt tới. Có phải ngày nay ta làm trọn ý-muốn Ngài không? Từng giây từng phút hễ Ngài bảo làm ta có thưa « vâng » không? Nếu làm như thế thì trước mặt Ngài ta thật không chỗ trách được. Song phải coi chừng, chớ lấy đó làm thỏa lòng quá, mà dẫn mình đến nơi làm-lạc; vì, trái lại, nếu Đức Chúa Trời bồi Đức Thánh-Linh bảo ta ước-ao tòn-chỉ cao-trọng hơn, thì chớ lấy ít làm đủ, « cứ chạy hầu cho giựt được, vì chính ta đã được Đức Chúa Jê-sus-Christ

giữt. lấy rồi », <sup>1</sup> vậy thì không chỗ trách được. Có lẽ không phải vì có nhiều người trong ta không vâng-phục, nhưng vì họ còn thiếu và quá thỏa lòng về sự đắc-thắng ngày trước mà Đức Chúa Trời quở-trách. Vấn-đề lớn là khi Chúa bởi Đức Thánh-Linh kêu-gọi ta bước lên từng bậc cao hơn, thì ta có nghe tiếng mà vâng theo không ?

8.— Một điều cần yếu của đời sống không chỗ trách được là yên-trí vâng-theo mọi điều Đức Chúa Trời răn-dạy, và mọi điều mình biết chắc là bổn-phận. Chỉ một lúc lơ-ơng-lự chậm vâng, chỉ một việc cố-ý trái-nghịch, đủ khiến chìm-đắm trong vòng tối-tăm thiêng-liêng, chẳng còn cảm-biết Chúa ngự trong lòng, linh-hồn mất khí-giói giữ mình, bị xâm-hãm bởi sự cám-dỗ và tội-lỗi. Ai nên thánh trọn-vẹn nấy đã dứt-bỏ quyền theo ý riêng và sự không vâng-phục ; Chúa bảo gì cũng thưa « vâng », không lơ-ơng-lự phút nào. Thật ra, nhận-biết tiếng Ngài chẳng phải dễ luôn, song trong lúc mập-mờ khó hiểu, Ngài vẫn ban cho ta thì-giờ để phân-biệt rõ-ràng. Khi đã tin chắc là ý-muốn Ngài và biết là đường Ngài chỉ cho đi, thì chẳng còn cách lựa-chọn nào khác cách vâng lời ; bằng chẳng, sẽ sa-ngã kinh-khiếp, mất hết dây thông-còng với Ngài.

9.— Nếu muốn được giữ vẹn không chỗ trách được, thì phải chăm lo giao-thông với Đức Chúa Trời không thôi, luôn có tâm-thần cầu-nguyện và thông-còng bởi Đức Thánh-Linh, vì đó là phương-pháp trèo các bậc thang của ý-chỉ Ngài, được giữ-gìn không chỗ trách được trong sự vâng-phục trọn-vẹn. Chỉ ngừng một giờ giao-thông với Chúa, cũng đủ thối-luì một bậc ; mà bậc ấy có thể dẫn ta ra ngoài đường của ý trọn-vẹn Ngài, dứt mối giao-thông với Ngài ít lâu, hoặc ít ra cũng làm ta luì xuống một bậc. Bởi vậy, ngăn-trở ta làm kẻ không chỗ trách được.

10.— Nếu muốn được giữ-gìn, phải chăm lo cầm-giữ tâm-thần bình-tĩnh, khỏi mọi cơn bối-rối phiền lòng bởi lo-lắng

(1) Phi-líp 3 : 12.

hay chiến-đấu bề trong. Phải yên-lặng luôn để có thể nghe tiếng Ngài: « Sự bình-an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi quyền-năng của ý-tưởng chúng tôi, sẽ làm đạo quân đóng đồn gìn-giữ tâm lòng và trí-khôn anh em trong sự hiệp một với Đức Chúa Jê-sus-Christ ». <sup>1</sup> (theo bản *Weymouth*). Muốn giữ vệ, ấy là sự che-chở linh-hồn ta. Vậy « nguyện sự bình-an của Đấng Christ cai-trị trong lòng anh em », <sup>2</sup> và khi thấy lòng mình ngừng sự bình-an yên-tĩnh trong giây phút, cũng phải lấy làm sợ-hãi khiếp-kinh.

11.— Nếu muốn được giữ-gìn, phải coi chừng kỹ-càng lòng và ý-tưởng; đừng để mình tự-do sa vào luồng sóng tưởng-tượng dòng-dài, và chớ dự phần về lời nói vô-ích và tín-đồ nào chực quẫy-dỡ ta. Nếu ta đi trong sự thông-công thân-mật với Đức Chúa Trời, lắng nghe lời Ngài phán, thì lập-tức sẽ thấy một sức cầm-giữ, đè nặng trên trí và lòng mình, một cảm-tính sâu-xa êm-ái làm chứng rằng Đức Chúa Trời săn-sóc con-cái Ngài như tiếng chim mẹ gọi chim con, bảo phải núp dưới cánh mình để tránh cơn nguy-hiểm. Thật « Kẻ nào canh-giữ miệng mình, giữ được mạng-sống mình ». <sup>3</sup> Các cánh cửa bên ngoài là những nơi nguy-hiểm, mà « con đường chắc-chắn thì giấu-kín ».

12.— Nếu muốn được giữ-vệ, phải kể đời sống mình là bởi mỗi hơi-thở, chớ chẳng phải lâu-dài. Mọi giây phút đều dâng cho Đức Chúa Trời làm của-lễ chẳng thôi, và mỗi hơi thở đều phải đổ vào lòng Ngài, rồi trở lại cho mình như một ơn chính Ngài ban cho.

13. - Nếu muốn được giữ vệ, thì khi vấp-ngã phải tập đứng dậy ngay, bởi thật xưng tội, lập tức tin, lại giao mình cho Ngài. Trước khi thật vấp-ngã, có thể đứng ngay dậy: Đức Chúa Trời không kể điều cám-dỗ mà mình chống-cự là tội-lỗi. Dầu chơn ta vấp nhằm không cứ hòn

(1) Phi-líp 4 : 7. (2) Cô-lô-se 3 : 15 ; (3) Châm-ngôn 13 : 3.

đá nào, cũng có bàn tay vô-hình vẫn sẵn-sàng nâng ta; trước khi nguy-hiểm hiện ra, phương cứu-giúp đã sẵn-sẵn. Có điều dự-bị cho mỗi cơn ta vấp-ngã trong lời hứa quý-báu này: « Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành-tín công-bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian-ác ». <sup>1</sup> Song, lại có điều cao-quí hơn lời hứa ấy, là ân-diễn giữ ta khỏi mọi sự sa-ngã, nâng-dỡ khỏi té nhào. Ngài muốn giữ ta như con người mất Ngài, răn trước cho biết bước nguy-hiểm có thể làm hại mình để tự-nhiên nhắm mắt mà chống-cự mọi điều ác xâm-lấn.

14.— Rồi lại, phải nhớ cả mình ta, tâm-thần, linh-hồn, thân-thể, đều phải tập quen cư-trú trong Đấng Christ. Sự sống Chúa phú cho ta chẳng phải là một ơn tự làm nguồn cho ta, nhưng là dây liên-lạc ta với Đấng Christ; nên mỗi phần trong mình ta phải nhờ Đấng làm đầu hàng sống để vẫn được đầy-dẫy và nuôi-nấng. Như vậy mới có thể « được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta đến ».

— CHUNG —

(1) 1 Giăng 1 : 9.

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC  
Christian Library